UBND XÃ HẢI XUÂN
TRƯỜNG THCS HẢI TRIỀU
Số: 40/KH-THCS HTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hải Xuân, ngày 28 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRƯỜNG THCS HẢI TRIỀU NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình GDPT 2018);

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 hướng dẫn tổ chức dạy học 02 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các phòng chức năng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hải Xuân lần thứ 1 nhiệm kì 2025 - 2030 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND xã Hải Xuân, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2025 -2030;

Căn cứ Nghị quyết Chi bộ, Nghị quyết Hội đồng trường nhiệm kỳ 2025 - 2026;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường năm học 2025 - 2026;

Trường THCS Hải Triều xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình; sự chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp, các cơ quan, ban ngành của tỉnh, của UBND xã Hải Xuân.

Đặc biệt, cha mẹ học sinh luôn tin tưởng, ủng hộ, đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động dạy học và giáo dục, động viên thầy trò cố gắng thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Thời đại công nghệ, với sự phát triển mạnh mẽ của CNTT đã có những ảnh hưởng tích cực tới công tác quản lý, lãnh đạo điều hành, công tác dạy và học.

Việc thực hiện chính quyền 2 cấp sẽ tăng quyền tự chủ, sự chủ động của mỗi nhà trường trong các hoạt động dạy và học.

Công tác xã hội hóa ngày càng được cải thiện. Việc đổi mới giáo dục trong giai đoạn mới thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, giúp giáo viên tự chủ, sáng tạo trong giảng dạy, giúp học sinh có cơ hội phát triển phẩm chất, năng lực, tạo cơ hội để cả giáo viên, phụ huynh, học sinh tham gia các hoạt động.

Những năm học gần đây chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường đang có những chuyển biến, khởi sắc.

1.2. Thách thức

Việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp bước đầu còn nhiều bỡ ngỡ, chưa quen, chưa ổn định … cũng tạo nên những khó khăn không nhỏ cho công tác giáo dục, đặc biệt là ở vùng khó khăn như khu vực Hải Triều.

a) Kinh tế:

- Đa số phụ huynh trong khu vực phụ trách làm nghề đánh bắt xa bờ nên thường xuyên xa nhà, con cái không được quan tâm đúng mức. Nhiều học sinh có bố mẹ phải đi làm ăn xa, gửi con lại cho người thân còn nhiều, rất ảnh hưởng tới sự quan tâm và phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường.
- Mặt trái của việc phát triển kinh tế đã tác động mạnh đến vùng nông thông ven biển. Học sinh có nguy cơ mải chơi, nghiện điện tử, sống đua đòi, buông thả. Trình độ dân trí còn thấp so với mặt bằng xã hội chung trong xã. Điều kiện kinh tế của địa phương và nhân dân trong khu vực còn hạn chế.

b) Xã hội:

- Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trong giai đoạn thực hiện sát nhập chính quyền địa phương 2 cấp còn gây lúng túng cho nhà trường do gặp những khó khăn về cơ sở vật chất, nhân lực...

- Nhà trường có nhiều biến đổi trong đội ngũ. Số giáo viên trẻ mới ra trường, xa nhà chưa yên tâm với công việc nhiều nên ảnh hưởng đến điều kiện thời gian và công tác chuyên môn. Giáo viên mới đến công tác tại nhà trường để làm quen, tìm hiểu thâm nhập địa phương để thuận lợi trong công tác cần có thời gian.

- Phong trào học tập trong địa phương không đồng đều, khu vực phụ trách còn nhiều khó khăn, trong khi đó yêu cầu của phụ huynh học sinh ngày càng cao, đòi hỏi nhà trường nỗ lực rất nhiều mới đáp ứng được.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nhà trường còn thiếu, hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng đòi hỏi sự nỗ lực, khắc phục rất lớn của thầy và trò đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Để đáp ứng thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục, thực hiện các nhiệm vụ dạy học 2 buổi/ngày, triển khai các cuộc thi, hội thi số lượng nhiều, những trường có quy mô trường nhỏ như THCS Hải Triều càng khó khăn hơn để đạt kết quả tốt so với những trường có quy mô lớn hơn.

- Xã hội hiện đại xuất hiện nhiều nguy cơ tiềm ẩn từ mạng xã hội, từ các tệ nạn.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Đặc điểm nhà trường (*Thực trạng: Đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất, kết quả của năm học liền kề….***)**

2.2. Điểm mạnh

a) Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Trường có 23 cán bộ, giáo viên, nhân viên(*3 Hợp đồng chưa chính thức*). Tỷ lệ giáo viên 1,64 giáo viên/1 lớp.

- Chi bộ: có 10 đảng viên. Có 03 đồng chí đã hoàn thành Trung cấp chính trị. Chi bộ luôn đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên sinh hoạt trong 3 tổ:

+ Tổ hành chính quản trị: gồm 2 đ/c BGH và 3 nhân viên

+ Tổ KHTN 9.

+ Tổ KHXH 9.

+ Có 1 giáo viên trình độ thạc sỹ, 13 giáo viên đạt trình độ đại học *(4 đc trình độ Cao đẳng: Nguyễn Thị Hương – GV Toán – Tin; Nguyễn Thị Thắm Hương – GV tiếng Anh; Phạm Thị Kim Anh – GV Vật lý; Hoàn Văn Đăng – GV Văn – sử).*

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên được trẻ hóa, phần lớn hăng say, nhiệt tình, có tinh thần, trách nhiệm cao.

b) Học sinh:

- Đa số các em HS ngoan, thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường.

- Trường có 395 học sinh được biên chế thành 11 lớp (36,1 học sinh/ lớp). Khối 6 có 3 lớp với 96 học sinh. Khối 7 có 3 lớp với 100 học sinh. Khối 8 có 3 lớp với 116 học sinh. Khối 9 có 2 lớp với 83 học sinh.

c) Cha mẹ học sinh: Luôn đồng hành và ủng hộ nhà trường trong công tác giáo dục.

d) Cơ sở vật chất:

- Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối đầy đủ, có đủ sân chơi, bãi tập để học sinh tập luyện, có tường bao, cổng trường kiên cố, cảnh quan nhà trường đẹp với diện

tích 10.700m^2, đảm bảo yêu cầu của trường chuẩn quốc gia, trường xanh-sạch-đẹp-an toàn.

- Trường có đủ phòng học 1 ca (11 phòng/ 11 lớp). 100% lớp học sử dụng bàn ghế 2 chỗ ngồi, trang trí đẹp mắt, đúng quy định.

- Phòng học đầy đủ, khang trang, sạch sẽ, được trang trí đúng qui định.

- Trường đạt Chuẩn quốc gia mức 1, Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn, kiểm định chất lượng mức 2, đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

2.3. Điểm yếu

a) Giáo viên:

- Giáo viên chưa đảm bảo về cơ cấu chủng loại (*không có giáo viên có chuyên môn Âm nhạc kể cả giáo viên hợp đồng*)

- Nhà trường có nhiều biến đổi trong đội ngũ. Giáo viên gốc địa phương ít*(chỉ có 6 giáo viên vừa mới nhập cư).* Nhiều giáo viên trẻ đang trong độ tuổi sinh đẻ, nhà ở xa trường, con nhỏ.

- Một số bộ môn còn thiếu so với định mức tiết dạy như: giáo dục, không có giáo viên âm nhạc. Đội ngũ chưa đồng đều, một số chưa có tinh thần vượt khó, chưa chuyên tâm công tác. Một số đồng chí chưa tích cực nghiên cứu tài liệu để phục vụ bộ môn mình giảng dạy, chậm đổi mới, khả năng khai thác tài nguyên trên mạng chưa đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ của một đơn vị đã đạt chuẩn Quốc gia.

b) Học sinh:

- Một bộ phận học sinh chưa xác định được động cơ học tập, còn mải chơi, lười suy nghĩ, học tập hình thức, thiếu kỹ năng, phương pháp học tập, thiếu ý chí vươn lên, không có mục tiêu phấn đấu học lên.

- Số học sinh thuộc diện khó khăn:

+ Số cận nghèo: 1 *em thuộc lớp 9B*

+ HS khuyết tật: 2 em *(khuyết tật nhẹ).* HS mồ côi cha, mẹ: 12 em; 3 HS bố mẹ ly hôn ở với ông bà.

c) Cơ sở vật chất:

- CSVC của nhà trường còn hạn chế, các phòng chức năng đã xuống cấp, đặc biệt phòng kho, phòng thể thao. Phòng thực hành bộ môn còn thiếu (do tăng lớp). Toàn bộ sân và khuôn viên trường học thấp hơn so với mực nước, thường xuyên bị ngập úng khi mưa to. Phòng học còn thiếu diện tích so với Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 26/5/2020 về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học Phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học. Nhiều đồ dùng, thiết bị giảng dạy hết hạn, hư hỏng nặng, không còn khả năng sử dụng.

2.4 Kết quả của năm học liền kề 2024 – 2025:

***. Kết quả dạy học của giáo viên**

- Thi HSG văn hóa, TDTT và các cuộc thi khác năm học 2024- 2025:

STT	Họ và tên	Lớp	Thành tích
1	Bùi Thị Hà Vy	9A	Đạt giải Nhất môn Ngữ văn cấp tỉnh
2	Nguyễn Thị Bảo Trâm	9A	Đạt giải Nhì môn Ngữ văn cấp tỉnh
3	Hoàng Thị Ninh Tâm	9A	Đạt giải Ba môn Ngữ văn cấp tỉnh
4	Nguyễn Thị Khánh Chi	9A	Đạt giải Nhì môn chạy 500 m nữ cấp tỉnh

STT	Giải	Họ và tên	Lớp	Thành tích
1	**Giải Nhất**	Nguyễn Thị Khánh Chi	9A	Giải Nhất môn Chạy 500 m nữ cấp huyện
2	**Giải Nhì (4 Giải)**	Nguyễn Thị Bảo Trâm	9A	Đạt giải Nhì môn Ngữ văn 9 cấp huyện
3		Bùi Thị Hà Vy	9A	Đạt giải Nhì môn Ngữ văn 9 cấp huyện
4		Nguyễn Thị Ngọc Anh	9B	Đạt giải Nhì môn Đá cầu nữ cấp huyện
5		Đặng Anh Thư	9A	Đạt giải Nhì môn Bóng bàn nữ cấp huyện
6	**Giải Ba (5 Giải)**	Vũ Phương Vy	6A	Đạt giải Ba môn Ngữ văn 6 cấp huyện
7		Nguyễn Phương Nhi	8A	Đạt giải Ba môn Ngữ văn 8 cấp huyện
8		Hoàng Thị Ninh Tâm	9A	Đạt giải Ba môn Ngữ văn 8 cấp huyện
9		Nguyễn Quỳnh Hoa	7B	Đạt giải Ba môn Chạy 100 m cấp huyện
10		Nguyễn Thị Khánh Chi	9A	Đạt giải Ba môn Nhảy cao nữ cấp huyện

11		Nguyễn Thị Phương Thảo	6A	Đạt giải Khuyến Khích môn Toán 6 cấp huyện
12		Nguyễn Minh Quân	6A	Đạt giải Khuyến Khích môn Tiếng anh 6 cấp huyện
13	**Giải**	Đỗ Đức Khang	6A	Đạt giải Khuyến Khích môn Văn 6 cấp huyện
14	**Khuyến**	Vũ Thị Ngọc Bích	8A	Đạt giải Khuyến khích môn Tiếng anh 8 cấp huyện
15	**Khích**	Vũ Thị Huyền Trang	7A	Đạt giải Khuyến khích môn Cờ vua cấp huyện
16	**(8 Giải)**	Nguyễn Quỳnh Hoa	7B	Đạt giải Khuyến khích môn Chạy 200 m cấp huyện
17		Nguyễn Thị Khánh Huyền	7C	Đạt giải Khuyến khích môn Nhảy xa nữ cấp huyện
18		Nguyễn Chí Kiên	9A	Đạt giải Khuyến khích môn Nhảy cao nam cấp huyện

STT	**Họ và tên**	**Lớp**	**Ghi chú**
1	Nguyễn Tuấn Anh	7A	Gải KK IOE cấp tỉnh
2	Nguyễn Duy Khánh	7A	Giải KK đấu trường toán học cấp tỉnh
3	Phan Trung Kiên	7A	Giải KK đấu trường toán học cấp tỉnh

STT	**Họ và tên**	**Lớp**	**Ghi chú**
1	Bùi Việt Trinh	7A	Lọt vào vòng thi IOE cấp tỉnh
2	Nguyễn Duy Khánh	7A	Lọt vào vòng thi IOE cấp tỉnh
2	Nguyễn Hoàng Giang	7A	Lọt vào vòng thi IOE cấp tỉnh
3	Nguyễn Tuấn Anh	7A	Lọt vào vòng thi IOE cấp tỉnh
4	Phan Trung Kiên	7A	Lọt vào vòng thi IOE cấp tỉnh

5	Phan Thị Thanh Trúc	7A	Lọt vào vòng thi IOE cấp tỉnh
6	Nguyễn Minh Quân	6A	Lọt vào vòng thi Đấu trường toán học cấp tỉnh
7	Nguyễn Thị Khánh Vy	6A	Lọt vào vòng thi Đấu trường toán học cấp tỉnh
8	Phạm Ngọc Linh	8A	Lọt vào vòng thi Đấu trường Toán và Giải Toán bằng TA cấp tỉnh (4 vở)

- HSG văn hóa: K8: XT 29/35; K9: XT 19/35

+ HSG Văn 8: XT: 14/35 + HSG Anh 8: XT 23/35

+ HSG Văn 9: XT 2/13

- HSG TDTT: XT 10/35

- Thi Hùng biện: Cuộc thi Hùng biện Tiếng Anh cấp huyện đạt 01 giải KK. XT 23/35 đơn vị.

- Thi IOE: Toàn trường có 41 tài khoản dự thi, lọt vào vòng thi cấp tỉnh có 10 học sinh tham gia, 01 em đạt giải Khuyến khích IOE tiếng Anh cấp tỉnh.

- Đấu trường toán học: XT 17/34.

*. Xếp loại hạnh kiểm năm học 2024 - 2025 (Tháng 5)

BẢNG THỐNG KÊ TỈ LỆ XẾP LOẠI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Năm học 2024 - 2025

STT	Lớp	Sĩ số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			S	T	S	T	S	TL	S	TL
TỔNG CỘNG		**406**	**347**	**85.47%**	**42**	**10.34%**	**17**	**4.19**	**0**	**0.00%**
Khối 6		**103**	**79**	**76.70%**	**20**	**19.42%**	**4**	**3.88**	**0**	**0.00%**
1	6C	33	22	66.67%	9	27.27%	2	6.06%	0	0.00%
2	6A	34	33	97.06%	1	2.94%	0	0.00%	0	0.00%
3	6B	36	24	66.67%	10	27.78%	2	5.56%	0	0.00%
Khối 7		**119**	**105**	**88.24%**	**10**	**8.40%**	**4**	**3.36%**	**0**	**0.00%**

4	7A	41	39	95.12%	2	4.88%	0	0.00%	0	0.00%
5	7B	39	39	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
6	7C	39	27	69.23%	8	20.51%	4	10.26%	0	0.00%
Khối 8		**86**	**80**	**93.02%**	**4**	**4.65%**	**2**	**2.33%**	**0**	**0.00%**
7	8A	44	44	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
8	8B	42	36	85.71%	4	9.52%	2	4.76%	0	0.00%
Khối 9		**98**	**83**	**84.69%**	**8**	**8.16%**	**7**	**7.14%**	**0**	**0.00%**
9	9A	50	47	94.00%	3	6.00%	0	0.00%	0	0.00%
10	9B	48	36	75.00%	5	10.42%	7	14.58%	0	0.00%

** Xếp loại hạnh kiểm sau kiểm tra lại như bảng xếp loại hạnh kiểm tháng 5 do không có HS rèn luyện lại hạnh kiểm trong hè.*

BẢNG THỐNG KÊ TỈ LỆ XẾP LOẠI KẾT QUẢ HỌC TẬP

Năm học 2024 - 2025

STT	Lớp	Sĩ số	Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		**406**	**90**	**22.17%**	**158**	**38.92%**	**148**	**36.45%**	**10**	**2.46%**
Khối 6		**103**	**21**	**20.39%**	**42**	**40.78%**	**38**	**36.89%**	**2**	**1.94%**
1	6C	33	2	6.06%	12	36.36%	17	51.52%	2	6.06%
2	6A	34	16	47.06%	15	44.12%	3	8.82%	0	0.00%
3	6B	36	3	8.33%	15	41.67%	18	50.00%	0	0.00%
Khối 7		**119**	**30**	**25.21%**	**41**	**34.45%**	**44**	**36.97%**	**4**	**3.36%**
4	7A	41	27	65.85%	13	31.71%	1	2.44%	0	0.00%
5	7B	39	3	7.69%	12	30.77%	23	58.97%	1	2.56%
6	7C	39	0	0.00%	16	41.03%	20	51.28%	3	7.69%
Khối 8		**86**	**18**	**20.93%**	**37**	**43.02%**	**29**	**33.72%**	**2**	**2.33%**
7	8A	44	18	40.91%	25	56.82%	1	2.27%	0	0.00%
8	8B	42	0	0.00%	12	28.57%	28	66.67%	2	4.76%
Khối 9		**98**	**21**	**21.43%**	**38**	**38.78%**	**37**	**37.76%**	**2**	**2.04%**
9	9A	50	21	42.00%	27	54.00%	2	4.00%	0	0.00%
10	9B	48	0	0.00%	11	22.92%	35	72.92%	2	4.17%

***. Các kết quả có liên quan khác**

**. Kết quả công tác chủ nhiệm lớp

TT	Họ và tên	Chủ nhiệm lớp	Kết quả	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hương	8A	XT 1, TTXS	
2	Vũ Thị Ái Uyên	9A	XT 2, TTXS	
3	Vũ Thị Kim Vui	7A	XT 3, TT	
4	Nguyễn Thục Trinh	6A	XT 4, TT	
4	Hoàng Văn Đãng	7B	XT 5, TT	
5	Nguyễn Hồng Sơn	7C	XT 6, TT	

**. Kết quả các cuộc thi khác của nhà trường:

- Trường giữ vững nề nếp, chỉ tiêu, tiêu chí của trường Chuẩn quốc gia, Trường xanh-sạch-đẹp-an toàn, Trường đạt chuẩn nếp sống văn hóa.

- Nề nếp giảng dạy, ký duyệt giáo án, sinh hoạt chuyên môn, xếp loại đánh giá học sinh ngày càng hoàn thiện, khoa học hơn.

- Nề nếp hoạt động Đội được giữ vững, không có học sinh nào vi phạm đến mức bị kỷ luật.

- Các tổ chức đoàn thể như Công Đoàn, Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Liên đội TNTP Hồ Chí Minh đều đạt danh hiệu vững mạnh.

- Công tác phổ cập được giữ vững và nâng cao.

- KHKT/STEM (theo cụm): XT 19/35

- Sáng kiến kinh nghiệm: XT 23/35

- Công tác truyền thông: XT 29/35.

- Học và làm theo Bác: XT 6/35

- ATGT cho nụ cười ngày mai: XT 11/35

- Các cuộc thi GD CTTT: XT 6/35

- Giai điệu tuổi hồng: XT 1/35

- Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Giỏi: XT 1/35

- Hoạt động NGLL: XT 1/35.

- Chất lượng đại trà cuối năm: + Văn 6: HKI XT 19/35

+ Văn 8: HKI XT 23/35

+ Văn 7: HKI XT 16/35

- Các cuộc thi, hội thi khác: Tham gia đầy đủ, đảm bảo yêu cầu.

- Tuyển sinh 2025-2026: Môn Ngữ văn điểm 5 trở lên đạt 100%; ĐTBM đạt 7,05; môn Toán điểm 5 trở lên đạt 96,2%; ĐTBM đạt 7,63; môn T Anh điểm 5 trở lên đạt 53,8%, ĐTBM đạt 5,17. Có ½ em thi và đỗ vào trường chuyên Lê Hồng Phong.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt 98%. Tỷ lệ đỗ TN THCS của khối 9: 96/98 em đạt 98%.

- Các tổ chức Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên đều đạt danh hiệu vững mạnh.

- Thực hiện những báo cáo kịp thời, đúng quy định.

Xết thứ chung các mặt hoạt động: XT **30/35** (*tăng 3 bậc so với năm học 2023 – 2024*).

2.5. Hạn chế của năm học liền kề.

- Chất lượng giáo dục 2 mặt của nhà trường chưa ổn định. Chất lượng đại trà so với mặt bằng chung trong xã, trong khu vực còn thấp.

- Hoạt động của TCM, Các hoạt động ngoại khóa tổ chức còn hình thức chưa thường xuyên, đa dạng, phong phú, hiệu quả chưa cao.

- Cơ sở vật chất chậm được đầu tư nâng cấp, chưa thực sự đáp ứng tốt yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Tỉ lệ giáo viên, nhân viên chưa đủ, chưa đảm bảo về cơ cấu chủng loại (*không có giáo viên có chuyên môn Địa lý, Âm nhạc kể cả giáo viên hợp đồng*)

- Đội ngũ giáo viên nhà trường có nhiều biến động. Giáo viên gốc địa phương ít*(chỉ có 3 giáo viên vừa mới nhập cư).* Nhiều giáo viên trẻ đang trong độ tuổi sinh đẻ, nhà ở xa trường, con nhỏ. Đội ngũ chưa đồng đều, một số chưa có tinh thần vượt khó, chưa chuyên tâm công tác. Một số đồng chí chưa tích cực nghiên cứu tài liệu để phục vụ bộ môn mình giảng dạy, chậm đổi mới, khả năng khai thác tài nguyên trên mạng chưa đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ của một đơn vị đã đạt chuẩn Quốc gia.

- Việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số diễn ra còn chậm, hiệu quả chưa cao.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025 - 2030, trường THCS Hải Triều xây dựng mục tiêu chung: ***Uy tín về chất lượng. Học sinh chăm ngoan***.

Định hướng chiến lược của nhà trường với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi là:

Sứ mệnh:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của đơn vị đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026. Bảo đảm tính nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025-2026 trong toàn ngành Giáo dục của địa phương gắn với thực hiện đúng các quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nhất là những thay đổi theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018.

- Duy trì các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia, trường xanh-sạch-đẹp-an toàn, cơ quan có nếp sống văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, các hoạt động trải nghiệm, hình thành kỹ năng sống tốt cho học sinh.

Tầm nhìn:

- Tạo dựng được môi trường học tập - rèn luyện theo hướng giáo dục toàn diện và bền vững về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, phát triển năng lực cá nhân.

- Xây dựng được thương hiệu nhà trường uy tín, chất lượng và luôn có được niềm tin của ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương, được phụ huynh tin yêu và tín nhiệm.

Các giá trị cốt lõi: Xây dựng văn hoá học đường phù hợp với nhà trường, tạo ra môi trường làm việc, học tập "**Tự chủ - Sáng tạo - Kỷ luật - Trách nhiệm - Hợp tác"** từ các bộ phận. Coi trọng nhân cách học sinh và nhân cách giáo viên.

Năm học 2025 - 2026 là năm học thực hiện chủ đề "**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**"

Để thực hiện mục tiêu chung, trường THCS Hải Triều tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

(1) Tiếp tục thực hiện hiệu quả CT GDPT 2018, triển khai dạy học 02 buổi/ngày

(2) Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp, phân luồng (đối với học sinh khối 9 sau tốt nghiệp); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh;

(3) Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bố trí giáo viên phù hợp để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động trong Chương trình.

(4) Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức các phong trào thi đua. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

(5) Tiếp tục duy trì vững chắc và nâng cao mức độ đáp ứng các tiêu chí của trường học đạt chuẩn quốc gia; làm tốt công tác xã hội hóa để huy động nguồn lực từ đóng góp,

tài trợ của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị cho nhà trường.

(6) Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông trong toàn ngành

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học

- Kết thúc chương trình năm học, học sinh các lớp đạt được các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Học sinh được phát triển các năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ, tính toán, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Khối 6, 7, 8 lên lớp: 98% trở lên.

  Khối 9: TN THCS 100%.

- Xếp loại kết quả học tập, kết quả xếp loại rèn luyện của HS:

*. Đánh giá kết quả học tập cả năm của học:

+ Mức Tốt: 23% trở lên (*Xuất sắc: 5% trở lên).*

+ Mức Khá: 40% trở lên.

+ Mức đạt: 34,5% trở xuống.

+ Chưa đạt: 2,5% trở xuống.

*. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh:

+Tốt: 86% trở lên.

+ Khá: 12% trở lên.

+ Chưa Đạt: Dưới 2%.

2.2. Về số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

- Thi HSG lớp 9 các môn văn hóa cấp tỉnh: Có đội tuyển dự thi(Ngữ văn 9, Anh 9, Toán 9, Hóa 9) và có HS đạt giải. Xếp chung 345/468 trường trong tỉnh.

- Thi KHKT, ngày hội STEM dành cho học sinh: - Olympic "Đại sứ Tiếng Anh" dành cho học sinh THCS: Tham gia đầy đủ, có chất lượng. Xếp chung 235/468 trường trong tỉnh., xếp thứ 6/13 trường trong cụm, xếp thứ 2/5 trường trong xã..

- Thi giải Toán bằng tiếng Anh: Có HS dự thi.

- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Học sinh tốt nghiệp lớp 9 vào học các trường THPT đạt 95% trở lên, 95% tốt nghiệp THCS học THPT, GDNN-GDTX. Có học sinh dự

thi và học trường THPT chuyên Lê Hồng Phong. Xếp chung 267/468 trường trong tỉnh., xếp thứ 9/13 trường trong cụm, xếp thứ 3/5 trường trong xã…

- Ước đạt các cuộc thi, hội thi khác (trong tỉnh, ngoài tỉnh, quốc tế, các hiệp hội khoa học ...): Phấn đấu có học sinh, giáo viên tham dự, phấn đấu có giải. Xếp chung 235/468 trường trong tỉnh., xếp thứ 6/13 trường trong cụm, xếp thứ 2/5 trường trong xã.

- Phong trào viết sáng kiến (SK): Có sáng kiến kinh nghiệm dự thi.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức và đạt chất lượng từ TB trở lên

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC (*phụ lục kèm theo)*

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học (*Theo khối/theo buổi 1, buổi 2)*

Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025

* Học kỳ I:

Ngày bắt đầu: 05/9/2025

Ngày kết thúc: trước ngày 17/01/2026

* Học kỳ II:

Ngày bắt đầu: 19/01/2026

Ngày kết thúc: Trước ngày 25/5/2026

Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026

Chương trình chính khóa:

STT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2
I	**Môn học**												
1	Ngữ văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
2	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
3	Tiếng Anh	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	Giáo dục công dân	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Lịch sử và Địa lý	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51

	- Lịch sử	52	27	25	53	27	26	53	27	26	52	18	34
	- Địa Lý	53	27	26	52	27	25	52	27	25	53	36	17
6	Khoa	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
	học tự nhiên												
	- Lý	40	18	22	40	18	22	44	23	21	46	25	21
	- Hóa	30	18	12	30	18	12	48	31	17	46	29	17
	- Sinh	70	36	34	70	36	34	48	18	30	38	18	30
7	Công nghệ	35	18	17	35	18	17	52	18	34	52	18	34
8	Tin học (6,7)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Nghệ thuật	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
	- Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
	- Mỹ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
II	Hoạt động GD bắt buộc												
1	Giáo dục tập thể												
2	Trải nghiệm, hướng nghiệp (CT GDPT 2018)	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
	Sinh hoạt dưới cờ	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
	Sinh hoạt lớp	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
	Dạy học trải nghiệm theo chủ đề SGK	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
III	Nội dung giáo dục của địa phương	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Tổng số tiết/năm học (không kể hướng nghiệp)		1015	522	493	1015	522	493	1032	531	501	1032	531	501
Số tiết học TB/tuần (không kể hướng nghiệp)		29	29	29	29	29	29	29,5	29,5	29,5	29,5	29,5	29,5

Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học và triển khai thực hiện nghiêm túc theo khung phân phối chương trình 35 tuần học theo hướng dẫn tại *Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ*

thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình; Công văn số *667/SGDDT-GDTTH ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục năm học 2025 – 2026.*

Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CT GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT (100% học sinh)

Buổi 2: Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt; BD HSG; ôn thi tuyển sinh vào 10; tổ chức hoạt động nghiên cứu KHKT, hoạt động trải nghiệm, giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, KNS…(theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu học sinh…và điều kiện thực tế đội ngũ, cơ sở vật chất của nhà trường….)

- Với đối tượng phụ đạo:

+ Nội dung: Tiến hành ôn tập, củng cố kiến thức, kỹ năng chính khóa.

+ Thời gian tiến hành: sau mỗi học kì; 2 tiết/tuần và lồng ghép trong dạy học chính khóa.

+ Hình thức phụ đạo: Theo nhóm đối tượng/phân môn/ trực tiếp kết hợp trực tuyến.

+ Địa điểm: trên lớp/ở nhà.

- Với đối tượng bồi dưỡng HSG:

+ Nội dung: Tiến hành ôn tập, củng cố, bồi dưỡng, mở rộng kiến thức, kỹ năng chính khóa.

+ Thời gian tiến hành: từ đầu năm học đến kì thi HSG của cấp trên; 2 tiết/tuần và lồng ghép trong dạy học chính khóa.

+ Hình thức phụ đạo: Theo nhóm đối tượng/phân môn/ trực tiếp kết hợp trực tuyến.

+ Địa điểm: trên lớp/ở nhà.

- Với đối tượng ôn tuyển sinh vào 10:

+ Nội dung: Tiến hành ôn tập, củng cố, bồi dưỡng, mở rộng, khắc sâu kiến thức, kỹ năng chính khóa.

+ Thời gian tiến hành: từ đầu năm học đến kì thi tuyển sinh vào 10 của cấp trên; 2 tiết/tuần.

+ Hình thức phụ đạo: Theo nhóm đối tượng/phân môn/ trực tiếp hoặc trực tuyến.

+ Địa điểm: trên lớp/ở nhà.

- Với đối tượng bồi dưỡng HSG:

+ Nội dung: Tiến hành ôn tập, củng cố, bồi dưỡng, mở rộng kiến thức, kỹ năng chính khóa.

+ Thời gian tiến hành: từ đầu năm học đến kì thi HSG của cấp trên; 2 tiết/tuần và lồng ghép trong dạy học chính khóa.

+ Hình thức phụ đạo: Theo nhóm đối tượng/phân môn/ trực tiếp kết hợp trực tuyến.

+ Địa điểm: trên lớp/ở nhà.

- **Với đối tượng nghiên cứu KHKT, hoạt động trải nghiệm, giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, KNS:**

+ Nội dung: Tiến hành hướng dẫn nghiên cứu, tìm hiểu KHKT, STEM, sinh hoạt CLB, Tư vấn tìm hiểu nghề, KNS…

+ Thời gian tiến hành: trong năm học 2 tiết/tuần theo điều kiện thực tế về CSVC của nhà trường.

+ Hình thức phụ đạo: Theo nhóm đối tượng/nội dung/ trực tiếp kết hợp trực tuyến.

+ Địa điểm: trên lớp/trên sân trường/bãi tập/tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất/ở nhà.

2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp (*Phụ lục 3, Phụ lục 4 của các tổ chuyên môn)*

Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CT GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT (100% học sinh)

Buổi 2: Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt; BD HSG; ôn thi tuyển sinh vào 10; tổ chức hoạt động nghiên cứu KHKT, hoạt động trải nghiệm, giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, KNS…(theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu học sinh….) (*Có kế hoạch cụ thể - Kế hoạch dạy học buổi 2 theo nội dung giáo dục của nhà trường và TCM*)

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả dạy học 02 buổi/ngày *(kèm theo kế hoạch này là Kế hoạch tài chính năm 2025, 2026; Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ, Kế hoạch huy động các nguồn lực phát triển nhà trường ...)*

3.1. ***Kế hoạch tài chính năm 2025-2026.***

3.1.1. Mục tiêu:

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động. Chi lương và các khoản phụ cấp theo quy định được UBND xã duyệt

- Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Uỷ ban nhân dân Tỉnh, UBND xã Hải Xuân về chấm dứt tình trạng lạm thu trong trường học; tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2025-2026

- Thực hiện việc xây dựng cơ sở vật chất, công tác chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin để giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Tiếp nhận tài trợ trang thiết bị trong nhà trường

- Quản lý, sử dụng tài sản công của nhà trường

3.1.2. Giải pháp:

* .Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động. Chi lương và các khoản phụ cấp theo quy định được UBND xã duyệt

Giải pháp:

- Ký hợp đồng với GV-NV sau khi được sự đồng ý của UBND xã.

- Lao công bảo vệ kí theo mức lương tối thiểu vùng; được tham gia đầy đủ các quyền lợi về BHXH, công đoàn, thăm hỏi...

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động về lương và các khoản theo lương, phụ cấp đi đường...

- Chế độ nâng lương trước thời hạn, nâng lương , thâm niên thường xuyên minh bạch công khai, dán tại bảng tin nhà trường.

- Rà soát các đối tượng đủ điều kiện hưởng thâm niên lần đầu.

- Tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHXH khác cho người lao động.

- Giáo viên được hưởng các chế độ phúc lợi xã hội: thăm hỏi lúc ốm đau, gia đình có việc vui buồn .

- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên của đơn vị.

*. Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Uỷ ban nhân dân Tỉnh, UBND xã Hải Xuân về chấm dứt tình trạng lạm thu trong trường học; tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2025-2026

Giải pháp:

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ một cách minh bạch, công khai, cập nhập bổ sung các văn bản hướng dẫn mới nếu có

- Xây dựng triển khai nghiêm túc kế hoạch ngân sách được giao, cập nhập kịp thời quá trình thay đổi cơ chế quản lý tài chính.

- Lập dự toán, kế hoạch thu, kế hoạch chi theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Báo cáo phòng Tài chính - kế hoạch, PVH-XH kế hoạch thu chi.

- 100% các nguồn thu-chi được kiểm soát qua kho bạc nhà nước.

- Quyết toán công khai các khoản thu – chi theo quy định, đúng kế hoạch .

- Công khai đến cha mẹ học sinh, người học các khoản thu - chi. Các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi đúng quy định.

- Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, các cán bộ, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu, chi xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của đơn vị.

-Trước khi xây dựng kế hoạch thu chi, nhà trường tổ chức họp chi ủy, chi bộ, hội đồng sư phạm, ban đại diện cha mẹ học sinh, họp cha mẹ học sinh trong trường thống nhất về chủ trương xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thu khác và qui trình thực hiện các khoản thu năm học 2025 - 2026.

-Tuyên truyền đến CBGVNV và CMHS Nghị định số 238/2025/NĐ-CP có hiệu lực ngày 3/9/2025 thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó quy định về khung học phí cho các cấp học phổ thông và đại học từ năm học 2025 - 2026 trở đi và các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, UBND xã.

- Tài liệu kế toán lưu trữ phải được bảo quản theo pháp luật hiện hành của Nhà nước về bảo vệ tài liệu lưu trữ và theo quy định. Tài liệu kế toán lưu trữ phải được bảo quản trong kho lưu trữ của đơn vị. Kho lưu trữ phải có đủ trang bị, thiết bị bảo quản và các điều kiện bảo đảm sự an toàn tài liệu kế toán lưu trữ, như: giá, tủ, phương tiện phòng chống hoả hoạn; chống ẩm, mốc; chống lũ lụt, mối, chuột cắn...

*. Thực hiện việc xây dựng cơ sở vật chất, công tác chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin để giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Giải pháp:

- Thường xuyên rà soát, kiểm kê lại cơ sở vật chất, thiết bị trong nhà trường, nhập tình trạng CSVC, thiết bị vào sổ tài sản.

- Căn cứ vào các kế hoạch của nhà trường, phân bổ kinh phí cho chuyên môn, thư viện, y tế, thiết bị trường học, cơ sở vật chất, đoàn đội, các hoạt động ngoại khóa và các nguồn chi khác phù hợp

- Quản lý, theo dõi kịp thời điều chỉnh nguồn kinh phí sao cho phù hợp để tăng cường CSVC, lên kế hoạch mua sắm báo cáo Phòng VH-XH, phòng tài chính kế hoạch xã.

- Tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng để phê duyệt cho các bộ phận có liên quan để thực.

- Tham mưu với lãnh đạo trường những nội dung cơ bản trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng vật tư, trang thiết bị

- Thực hiện đúng quy định về công tác quản lý nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản(nếu có).

*. Tiếp nhận tài trợ trang thiết bị trong nhà trường(nếu có).

Giải pháp:

(Thực hiện theo thông tư số 16/2018/TT-BGD ĐT ngày 3/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân)

- Thành lập tổ tiếp nhận tài trợ gồm các đồng chí: Hiệu trưởng, Kế toán, Ban đại diện cha mẹ học sinh. Tổ tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận các các thiết bị và quản lý theo quy định

*. Quản lý tài sản nhà trường.

Giải pháp:

- Rà soát lại tài sản trong trường, phân loại và lập sổ theo dõi tình trạng các loại tài sản.

- Phân công cán bộ phụ trách, báo cáo BGH khi tài sản không còn sử dụng được và tiến hành thanh lý theo quy định.

- Tiến hành sửa chữa tu bổ tài sản trong nhà trường đặc biệt chú trọng đến các phòng học bộ môn.

- Các tài sản được tài trợ, biếu tặng vào sổ tài sản theo dõi theo quy định nhà nước.

- Kết hợp với bảo vệ đảm bảo an ninh, an toàn tài sản trong nhà trường.

- Cuối năm kiểm kê đánh giá lại tài sản.

d. Người phụ trách/thực hiện:

- Kế hoạch tài chính năm học 2025 - 2026: Hiệu trưởng kết hợp Kế toán nhà trường chịu trách nhiệm.

- Thực hiện Kế hoạch: Hiệu trưởng, Kế toán, Ban đại diện PHHS, PHHS; GVCN và tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện;

e. Thời gian thực hiện: *Trong năm học 2025-2026*

f. Dự kiến kết quả cần đạt

- Kế hoạch tài chính năm học 2025 - 2026: UBND xã, Hội đồng trường phê duyệt trước 29/8/2025.

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động. Chi lương và các khoản phụ cấp theo quy định được UBND xã duyệt

- Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước. Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Uỷ ban nhân dân Tỉnh, UBND xã Hải Xuân về chấm dứt tình trạng lạm thu trong trường học; tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2025-2026

- Cơ sở vật chất, công tác chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin được nâng cấp, bổ sung để giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Tiếp nhận tài trợ trang thiết bị trong nhà trường: 3 tivi hoặc 3 bộ máy tính bàn.

- Tài sản công của nhà trường được quản lý, sử dụng hiệu quả.

3.2. Kế hoạch phát triển (*sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận***) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ.**

a. Mục tiêu: Bổ sung, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ phục vụ dạy học 2 buổi/ngày đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

b. Giải pháp:

- Kế thừa, khai thác tối đa chức năng và sử dụng CSVC, TB&CN hiện có bên cạnh những CSVC, TB&CN mới được xây dựng, mua sắm để đảm bảo hiệu quả sử dụng lâu dài, hợp lý của CSVC, TB&CN phục vụ dạy học, giáo dục đáp ứng triển khai CTGDPT 2018.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát lại những thiết bị dạy học hư hỏng, xuống cấp, kém chất lượng, …tiến hành nâng cấp, sửa chữa; chú trọng nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị nghe nhìn kết nối Internet tại các phòng học, phòng bộ môn, nâng cấp đường truyền wifi, internet của nhà trường đáp ứng triển khai CTGDPT 2018.

- Có kế hoạch xây dựng, mua sắm, tiếp nhận CSVC, TB&CN theo thứ tự các danh mục ưu tiên, theo lộ trình thực hiện, đảm bảo yêu cầu tối thiểu phục vụ thực hiện CTGDPT 2018.

- Kế hoạch cần tính đến trang bị các thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm phục vụ dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Ưu tiên mọi nguồn lực để sửa chữa, bảo trì, mua sắm CSVC, TB&CN kịp thời phục vụ dạy học, giáo dục học sinh.

d. Người phụ trách/thực hiện:

- Hiệu trưởng: Tham mưu các cấp có thẩm quyền, chỉ đạo chung, phê duyệt kế hoạch, hợp đồng nhà phân phối (nhà thầu), thợ sửa chữa, … Bàn giao cho người phụ trách thiết bị xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, duy tu, nâng cấp CSVC, TB&CN dạy học, giáo dục của nhà trường. Tích cực tìm hiểu và tranh thủ huy động xã hội hóa từ các địa chỉ mạnh thường quân và cha mẹ học sinh cho công tác nâng cấp, cải tạo, sửa chữa CSVC, TB&CN của nhà trường; tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên đội ngũ trong nhà trường cùng tham gia công tác huy động xã hội hóa có hiệu quả.

- Phó Hiệu trưởng: Thực hiện xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng, sửa chữa, bảo trì, mua sắm, bổ sung, tiếp nhận CSVC, TB&CN theo lĩnh vực được Hiệu trưởng phân công.

- Kế toán trường: Giám sát tài chính, ký duyệt chứng từ thanh toán; theo dõi hạn mức kinh phí và công tác thanh, quyết toán trong đầu tư sửa chữa, duy tu, nâng cấp, mua sắm CSVC, TB&CN; tham mưu cho Hiệu trưởng.

- Các Tổ chuyên môn: Trực tiếp tham gia công tác rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng số lượng và chất lượng khai thác, sử dụng CSVC, TB&CN của nhà trường trước và sau khi sửa chữa, duy tu, mua sắm, bổ sung, tiếp nhận để tham mưu kịp thời cho Hiệu trưởng.

- Tổ kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ đánh giá bao quát toàn bộ quá trình; đánh giá thường xuyên, chủ động, đảm bảo tính thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cá nhân và tổ chức trong nhà trường. Kịp thời, trung thực, đầy đủ, phải căn cứ theo tiêu chuẩn đánh giá và kèm theo minh chứng; Đảm bảo tính minh bạch, khách quan theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Các tổ, bộ phận, cá nhân tùy theo nhiệm vụ được giao có trách nhiệm báo cáo thường xuyên, định kỳ hoặc báo cáo đột xuất khi cần thiết.

g. Thời gian thực hiện: *Trong năm học 2025-2026*

h. Dự kiến kết quả cần đạt

- Kế hoạch phát triển (*sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận*) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ năm học 2025 - 2026: UBND xã, Hội đồng trường phê duyệt trước 29/8/2025.

- CSVC, thiết bị và công nghệ đáp ứng được nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy và học 2 buổi/ngày và yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018.

3.3. *Kế hoạch huy động các nguồn lực phát triển nhà trường:*

3.3.1. Mục tiêu:

- Huy động nguồn lực tài chính ngoài ngân sách: Có thêm 20-30% kinh phí bổ sung cho cơ sở vật chất, thiết bị.

- Cơ sở vật chất & thiết bị dạy học: Đảm bảo đủ bàn ghế, thiết bị CNTT, phòng học.

- Phát triển đội ngũ GV: 100% GV đạt chuẩn; 2-3 GV giỏi cấp xã/tỉnh.

- Xã hội hóa học liệu & hỗ trợ HS: Hỗ trợ HS nghèo, đủ học liệu, tăng sách tham khảo.

- Ứng dụng CNTT & học trực tuyến: 100% lớp học có thiết bị học trực tuyến; GV HS thành thạo CNTT, ứng dụng AI vào dạy học…

- Vận động cộng đồng & quảng bá: Tăng uy tín, gắn kết cộng đồng, thu hút hỗ trợ.

3.3.2. Giải pháp:

- Huy động nguồn lực tài chính: Vận động doanh nghiệp, cựu HS, phụ huynh; Tổ chức hoạt động gây quỹ; Xin hỗ trợ từ quỹ xã hội hóa…

- Cơ sở vật chất & thiết bị dạy học: Kiểm kê, sửa chữa phòng học; Mua sắm thiết bị tối thiểu; Thương lượng nhà cung cấp…

- Phát triển đội ngũ GV: Cử GV tập huấn, bồi dưỡng; Đăng ký GV giỏi; Sinh hoạt chuyên môn, mời chuyên gia…

- Xã hội hóa học liệu & hỗ trợ HS: • Quyên góp sách, đồ dùng; Liên kết thư viện, tổ chức từ thiện; Lập Quỹ hỗ trợ HS khó khăn…

- Ứng dụng CNTT & học trực tuyến: Trang bị máy chiếu, phần mềm học; Tập huấn GV, HS; Đảm bảo điện, internet…

- Vận động cộng đồng & quảng bá: Xây dựng website, fanpage; Ngày hội trường mở; Truyền thông địa phương, cựu HS…

3.3.4. Người phụ trách/thực hiện:

- Hiệu trưởng; Ban Tài chính; Ban phụ huynh; Tổ CSVC; Tổ chuyên môn; Phòng VH; Cum/miền; GVCN; Tổ Tin học; Tổ CM; Tổ truyền thông; BGH; GV phụ trách.

3.3.5. ***Thời gian thực hiện:*** Trong năm học 2025-2026

3.3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Năm học 2025-2026 nguồn lực tài chính đầu tư cho các hoạt động của nhà trường tăng 20-30 triệu đồng, có nguồn ngân sách, tài trợ lớn tiến hành khởi công xây dựng hạng mục công trình phòng học, phòng chức năng…mới khoảng 6 đến 8 tỷ đồng.

- Các lớp có đủ thiết bị đủ thiết bị màn hình/máy tính/wifi sử dụng, sửa phòng học hỏng.

- 80-90% GV được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng, có 2 GV giỏi.
- 100% HS đủ SGK, hỗ trợ 5-10 HS khó khăn.
- website cập nhật, có bài báo, cộng đồng đồng hành

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hiệu quả

1.1. Mục tiêu: Thực hiện đúng, đủ, hiệu quả chương trình năm học.

1.2. Các giải pháp chính

a) Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong đó thể hiện được "6 rõ" (*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền***)**

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn căn cứ các văn bản cấp trên và gợi ý mẫu kế hoạch phối hợp các tổ/nhóm chuyên môn, bộ phận có liên quan xây dựng **Kế hoạch giáo dục nhà trường**, lấy ý kiến góp ý của tất cả cán bộ, giáo viên, các tổ chức trong nhà trường.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học từng môn học theo nội dung được tập huấn tại các điểm tập huấn tập trung do Sở GDĐT đã tổ chức.

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động cùng tổ/nhóm xây dựng K**ế hoạch giáo dục của tổ liên thông** với kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch phải khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện;

+ Kế hoạch dạy học môn học:

Thực hiện theo quy định của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Căn cứ công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026, bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường đã lựa chọn có trong danh mục SGK được cấp có thẩm quyền phê duyệt (có phụ lục kèm theo)

+ Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt và chịu trách nhiệm nội dung giáo án của giáo viên trước khi lên lớp; giáo viên soạn giáo án theo hướng dẫn tại các buổi tập huấn của Sở GDĐT, trong đó giáo án phải soạn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, tăng cường áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Năm học 2025-2026, 100% giáo viên nhà trường soạn giáo án (KHBD) mới. Tổ chuyên môn lập danh sách trình lãnh đạo nhà trường quyết định danh sách giáo viên đăng ký soạn giáo án (điện tử), hình thức phê duyệt giáo án.

Tổ trưởng chuyên môn thống nhất trong tổ thực hiện gợi ý mẫu giáo án theo quy định của môn học. Đối với những môn/HĐGD không quy định thì thực hiện theo gợi ý , thống nhất của Tổ/nhóm. Giáo viên nghiêm túc thực hiện việc soạn giáo án theo nội dung tập huấn/thống nhất.

b) Tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường, lưu hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra các cấp (*nếu có*)

- Sau khi được Hội đồng giáo dục phê duyệt, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn triển khai, tuyên truyền tới 100% tới các thành viên trong nhà trường; các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; cuối mỗi kỳ có báo cáo rà soát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, triển khai, rà soát thường xuyên nhiệm vụ của kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt thông qua từng buổi họp tổ, phân công tổ viên thực hiện các giải pháp đã đặt ra, cuối mỗi kỳ có báo cáo kết quả đạt được, nêu rõ những nội dung chưa hoàn thành;

- Kế hoạch dạy học môn học sau khi được lãnh đạo nhà trường phê duyệt là căn cứ để giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên, xây dựng phân phối chương trình từng môn học/HĐGD được phân công giảng dạy.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, nhà trường có kế hoạch đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học phù hợp, hiệu quả, thiết thực và có bài thu hoạch. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện giáo án dạy học bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; không coi việc đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học là buổi đi du lịch, đi chơi …;

- Căn cứ Khung kế hoạch dạy học, giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) đáp ứng chương trình dạy học, giáo án được phê duyệt phải bảo đảm chất lượng, bám sát yêu cầu cần đạt đối với từng khối lớp; trong đó từ yêu cầu cần đạt lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp theo nội dung tập huấn mô-đun 2; giáo án có phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá đáp ứng phát triển phẩm chất và năng lực theo yêu cầu cần đạt.

- Căn cứ chỉ đạo của cấp trên các loại kế hoạch được điều chỉnh phù hợp ứng phó với tình hình dịch bệnh, thiên tai (nếu có). Trong trường hợp nếu có thiên tai, dịch bệnh, tận dụng thời gian dạy học trực tiếp để dạy những nội dung bài mới, kiến thức cốt lõi; chủ động xây dựng phương án dạy học trực tuyến ở mỗi bài học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tiến hành lưu trữ hồ sơ minh chứng bản cứng, bản mềm; ưu tiên lưu trữ bằng điện toán đám mây các tài khoản OLM, office 365, Google Drive, ngoài ra nộp bản cứng về các bộ phận lưu trữ theo danh mục lưu trữ cơ quan; các bộ phận có trách nhiệm trình hồ sơ minh chứng khi nhà trường được thanh, kiểm tra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các loại kế hoạch, nhà trường, các tổ chuyên môn luôn bám vào các văn bản chỉ đạo về chuyên môn của cấp trên để triển khai, rà soát, đánh giá nhất là công văn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Sau khi kế hoạch giáo dục nhà trường được phê duyệt, nếu tiếp nhận các văn bản chuyên môn khác; căn cứ phân công của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đính kèm cùng Kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng.

c) Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đúng quy định

Căn cứ các kế hoạch đã được phê duyệt, hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ, Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo bộ phận xếp thời khóa biểu chủ động sắp xếp hợp lý các môn học và các hoạt động giáo dục sao cho đảm bảo kế hoạch, linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế; các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên tiến hành các nội dung dạy học và giáo dục đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả.

1.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phụ trách. Các thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giáo viên phụ trách

- Kế hoạch của nhà trường: Tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện;

a. **Thời gian thực hiện:** Trong năm học 2025-2026

b. **Dự kiến kết quả cần đạt**

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Hội đồng trường phê duyệt trước 29/8/2025;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước 3/9/2025;

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Tổ trưởng phê duyệt trước 5/9/2025;

- KHBD (Giáo án): Tổ/nhóm trưởng phê duyệt trước ngày lên lớp 01 tuần.

Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về khung thời gian năm học.

2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

2.1. Mục tiêu: Thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị nhà trường,

2.2. Các giải pháp chính

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Thực hiện số hóa; giảm tối đa hồ sơ giấy. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Xây dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, vững mạnh, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng được CT GDPT 2018.

- Đổi mới quản lý dạy học gắn với phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- Tăng cường trao đổi, học tập, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài tỉnh, Qtế.

+ Tổ chức dạy học xuyên biên giới.

+ Làm tốt công tác tư tưởng đối với CMHS, HS và giáo viên về việc đưa yếu tố người nước ngoài vào dạy trong nhà trường. Thành lập câu lạc bộ Ngoại ngữ. Tạo cơ hội để học sinh được học thêm các ngoại ngữ khác (ngoài tiếng Anh).

2.3. Người phụ trách/thực hiện:

Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung, các tổ trưởng/tổ phó chuyên môn triển khai tại tổ/nhóm.

Tổ/nhóm Ngoại ngữ phụ trách về hợp tác quốc tế, dạy học xuyên biên giới, phát triển tiếng Anh trong nhà trường.

2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

2.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Mỗi cán bộ, giáo viên đều tự chủ, chủ động với công việc được giao;

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học, QL có hiệu quả

3. Nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

3.1. Mục tiêu: 100% giáo viên chủ động áp dụng phương pháp dạy học tích cực, linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến, trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học….

3.2. Giải pháp chính

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt giáo án khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (đã được tập huấn tại mô-đun 2-3);

- Giáo viên khi xây dựng KHBD/giáo án chú trọng đến các nội dung cốt lõi để phù hợp với năng lực học sinh nhà trường (mức TB – Khá là phổ biến), đồng thời phải sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác về thiên tai (nếu xảy ra). KHBD/Giáo án chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà…...

- Tăng cường ứng dụng AI trong dạy học. Lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu qua các phần mềm dạy học; đánh giá kết quả học tập của học sinh và rút kinh nghiệm để việc học ứng dụng CNTT đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi Giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường chỉ đạo Đội TNTP, Đoàn TN, các tổ chức, các câu lạc bộ tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục, thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; ứng dụng các nền tảng số vào dạy học và lưu trữ hồ sơ điện tử; tập huấn cho 100% giáo viên về sử dụng AI, sử dụng OLM, O 365; sử dụng các ứng dụng của AI, OLM, O 365 vào soạn giáo án, giảng

dạy, KTĐG…. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị công nghệ (VNPT, OLM….) để tập huấn và hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ứng dụng các phần mềm mới vào quản lý, dạy học (phần mềm VNedu, ôn luyện…).

- Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử & Địa lý. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông ……

- Các tổ/nhóm chuyên môn chọn cử các giáo viên trẻ, nhiệt huyết, có năng lực CNTT và ngoại ngữ, có tinh thần trách nhiệm sẵn sàng nhận nhiệm vụ tham gia vào cộng đồng giáo viên sáng tạo của tỉnh, khuyến khích giáo viên tham gia tổ chức dạy học kết nối xuyên biên giới

3.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo việc thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học: Cấp trường do Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cấp tổ/nhóm do tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về AI và các phần mềm quản lý, dạy học

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án.

3.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% KHBD (Giáo án) đáp ứng được yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

- 100% giáo viên sẵn sàng ứng dụng công nghệ trong soạn giảng……; trong đó 80% số giáo viên ứng dụng được OLM, AI ……

4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

4.1. Mục tiêu:

- Duy trì kết quả đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá, tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Tỷ lệ kết quả rèn luyện, học tập của học sinh:

- Kết quả rèn luyện: +Tốt: 86% trở lên.

+ Khá: 12% trở lên.

- Kết quả học tập: + Mức Tốt: 23% trở lên (*Xuất sắc: 5% trở lên).*

+ Mức Khá: 40% trở lên.

+ Mức đạt: 34,5% trở xuống.

- Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu: 23%

4.2. Giải pháp chính:

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định

- Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT;

- Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử; chỉ sử dụng sổ điểm cá nhân bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, triển khai học bạ số ở tất cả các khối lớp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học), Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (của giáo viên), …. theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Tại kế hoạch môn học, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Giao cho giáo viên môn Ngữ văn trong số các giáo viên được phân công dạy học Nội dung giáo dục của địa phương; giáo viên dạy các tiết theo chủ đề trong số các giáo viên được phân công dạy học đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ. Giao các đ/c nhóm trưởng phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương kiểm tra việc đánh giá thường xuyên của giáo viên trong nhóm và rút kinh nghiệm (nếu có). Nhà trường tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định.

b) Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD

- Giáo viên đánh giá theo phát triển phẩm chất, năng lực học sinh qua mỗi Giáo án và bài kiểm tra. Đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, xác định đúng mức độ phẩm chất, năng lực đạt được của người học; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học, phương pháp dạy học, đánh giá giáo viên, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận nộp về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khi có thông báo và được kiểm tra đánh giá tập trung. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá theo cấu trúc của chương trình GDPT 2018. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Bộ phận chuyên môn chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên phải có trong kế hoạch dạy học (Giáo án) của mỗi giáo viên. Cần ghi rõ thời gian kiểm tra, đánh giá, mục tiêu đánh giá và kết quả đánh giá. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh, học sinh làm việc theo nhóm, theo dự án, giáo viên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ và đánh giá quá trình học tập, nghiên cứu của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn; tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn

- Đối với môn Lịch sử & Địa lý, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, địa lý (nhất là các vấn đề /nội dung mới do sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp từ 01/7/2025) hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục trình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (Học sinh chưa đạt, HSG, ôn thi tuyển sinh, tham gia các kỳ thi, cuộc thi

khác…), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn.

- Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên tích cực chấm, chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

- Nhà trường tăng cường tổ chức các lần khảo sát học sinh giỏi, học sinh khối 9. Sau mỗi lần khảo sát có đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng cho học sinh tiến bộ và đạt kết quả cao. Đặc biệt chú ý khâu ra đề khảo sát chọn HSG (có phản biện, đảm bảo để thực sự có chất lượng). Các nhóm bộ môn cần có sự trao đổi đề, tham khảo ngân hàng đề đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giới thiệu của các trường THCS trong tỉnh.

- Các kỳ khảo sát chất lượng theo đề của Sở GDĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

c) Xây dựng và sử dụng hiệu quả học liệu điện tử, ngân hàng đề trực tuyến

- Các tổ/nhóm chuyên môn phân công giáo viên biên soạn đề kiểm tra các kỳ, xây dựng và sử dụng ngân hàng đề phục vụ việc ôn tập cho học sinh; cho học sinh làm các đề do Sở GDĐT xây dựng thông qua các đợt tập huấn. Có sự trao đổi giữa các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn trong quá trình biên soạn câu hỏi, đề kiểm tra để nâng cao trách nhiệm của mỗi giáo viên, tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau, tự bồi dưỡng cho nhau, phát huy trí tuệ tập thể.

- Hằng tuần, giáo viên giao bài và khuyến khích học sinh vào làm bài kiểm tra hoặc thi trực tuyến. Theo dõi, đánh giá và khen thưởng kịp thời; rút kinh nghiệm để vận dụng một cách hiệu quả hình thức thi, kiểm tra trực tuyến.

d) Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định

- Nhà trường dự kiến các môn kiểm tra định kì tập trung: Thực hiện vào các tuần 9; 17 – HK 1 và tuần 27; 31(K9); 34 – HK2.

- Thi thử tuyển sinh vào lớp 10:

- Khảo sát học sinh giỏi cấp trường và chọn HSG lớp 9 dự thi cấp tỉnh:

4.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo đổi mới, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả: Tổ chuyên môn.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Giáo viên

4.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

4.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Kết quả khảo sát, thi thử theo đề của Sở đạt kết quả trên trung bình Sở.

- Đánh giá kết quả rèn luyện, học tập; xếp loại học sinh theo mục tiêu đặt ra.

- Đề kiểm tra bảo đảm chất lượng.

- 100% các môn học/hoạt động giáo dục có hệ thống câu hỏi ôn tập, đề thi thử dùng chung.

- 100% các tổ/nhóm chuyên môn, bộ môn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực học sinh theo bài học, chuyên đề; 100% các tổ bộ môn xây dựng hệ thống đề bài kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở từng bài học, từng chuyên đề học tập thường xuyên và định kỳ.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ tất cả các môn học 4 lần/năm. Chất lượng các môn đạt tỷ lệ trên 70% từ TB trở lên.

- Thi thử tuyển sinh khối 9 ít nhất 2lần/ năm. Dự kiến thời gian: ngày cuối tháng 5 và đầu tháng 6/2025.

- Thi thử HSG ít nhất 2 lần. Dự kiến thời gian: cuối tháng 12/2025 và đầu tháng 3/2026.

5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

5.1: Mục tiêu: 100% tổ sinh hoạt chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định; sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học có hiệu quả.

5.2. Giải pháp chính

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo quy định là 2 lần/ tháng và đột xuất khi hiệu trưởng/ Phó HT phụ trách chuyên môn yêu cầu.

- Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014); sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm 04 bước theo quy định, nộp sản phẩm về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn sau kết thúc học kỳ 5 ngày

- Thống nhất các nội dung, chương trình cho từng đối tượng học sinh trong mỗi tuần, đánh giá, góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy bài dạy. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch của nhà trường; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; đáp ứng việc triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các buổi sinh hoạt chuyên môn dành thời lượng tối đa để trao đổi về các bài học của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; hạn chế các nội dung hành chính (có thể triển khai bằng văn bản đối với các nội dung hành chính, dành thời lượng trao đổi trực tiếp cho các nội dung chuyên môn). Các nội dung sinh hoạt, thảo luận phải được thể hiện đầy đủ, rõ ràng bằng biên bản, kể cả nội dung bồi dưỡng đồng nghiệp, các ý kiến chỉ đạo của BGH (khi có BGH sinh hoạt cùng).

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách xác định mục tiêu bài học, đổi mới cách học của học sinh, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá, kiến thức chuyên môn, nguồn học liệu, CT GDPT 2018… tại các nhóm chuyên môn;

- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 người tiên phong đi đầu đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá (trừ những GV đã có tên và đã thực hiện việc tiên phong đổi mới của năm học trước liền kề). Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo định hướng các nội dung sinh hoạt phải phong phú, thiết thực, động viên tinh thần cầu thị trong tự bồi dưỡng của GV và việc sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm của GV với các đồng nghiệp. Phải có tên GV đăng ký tiên phong đổi mới, phải có tiết dạy và các hoạt động chuyên môn thể hiện sự đổi mới (có báo cáo đánh giá cuối mỗi kỳ, cuối năm học)..

- Tổ/nhóm chuyên môn triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm trong quá trình xây dựng chuyên đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, giảng dạy STEM.

- Triển khai nhanh, gọn, giảm bớt thủ tục hành chính. Dành thời gian tối đa của 2 tiết sinh hoạt chuyên môn để thống nhất các vấn đề thảo luận về chuyên môn.

- Ứng dụng CNTT trong sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích các tổ nhóm trao đổi, sinh hoạt trực tuyến, trao đổi trên nhóm Zalo trước về những nội dung cần thảo luận.

- Trước mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn, các tổ/nhóm chuyên môn xác định các nhiệm vụ trọng tâm và phân công cá nhân, nhóm phụ trách theo các mảng, các chuyên đề: Chuyên đề ôn thi tuyển sinh vào 10, bồi dưỡng học sinh giỏi, KHBD hằng ngày, dạy học theo chủ đề tích hợp; dạy Toán và môn khoa học bằng tiếng Anh; sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh; sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học, sử dụng hệ thống âm thanh… Xác định thời điểm cần hoàn thành, tiến hành thảo luận, phản biện, xin ý kiến chuyên gia về các vấn đề đã trao đổi. Hoàn thiện các sản phẩm tạo thành kho dữ liệu dùng chung.

- Nhà trường chủ động đề nghị sự giúp đỡ của Hội đồng chuyên môn của Sở GDĐT hoặc sự trợ giúp từ các trường THCS có đội ngũ có trình độ chuyên môn cao, có sức lan tỏa để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Chủ động nghiên cứu, thực hiện CT GDPT 2018: Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, trong quá trình thực hiện thường xuyên có sự trao đổi, đúc rút kinh nghiệm, tiếp tục nghiên cứu để thực hiện tốt các mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt ở từng môn học/HĐGD.

- Ngay từ đầu năm học, giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn phân công giáo viên ở từng nhiệm vụ cụ thể, đưa vào các tiêu chí thi đua CBGV để tính thi đua năm học; có những hình thức khen thưởng kịp thời, động viên, khích lệ GV làm việc.

- Nhà trường tổ chức các đợt thi đua, hội thảo, hội giảng, thi thiết kế các giờ dạy có sử dụng các phần mềm, các ứng dụng tạo hiệu quả giờ dạy, nâng cao tinh thần trách

nhiệm và nâng cao chuyên môn của GV nhất là các dịp 20-10, 20-11, 8-3, 26-3, 19-5.

5.3. Người phụ trách/thực hiện:

Tổ trưởng chuyên môn chủ trì sinh hoạt chuyên môn

5.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2025-2026

5.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Biên bản họp tổ bảo đảm đúng thể thức theo NĐ 30/2020, phải ghi chép đầy đủ, rõ ràng các nội dung thảo luận về chuyên môn, bồi dưỡng GV,… tập trung chủ yếu, sâu sắc về công tác chuyên môn. (có biểu mẫu Biên bản kèm theo)

- Mỗi giáo viên xây dựng 01 tiết dạy, bài giảng có chất lượng để tổ tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện bài dạy, tạo thành kho tư liệu bài dạy có chất lượng sử dụng chung. Yêu cầu đối với việc thực hiện chuyên đề/chủ đề/tiết dạy phải đúng quy trình 04 bước: Họp phân công, tiến hành thảo luận trong tổ/nhóm, thực hiện, rút kinh nghiệm..

- 100% giáo viên trong các tổ/nhóm chuyên môn tham gia đầy đủ, nghiêm túc, tương tác hiệu quả trong các tiết sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. 100% giáo viên được tham gia các buổi báo cáo chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, ghi chép, lĩnh hội đầy đủ, đúc rút cho bản thân các nội dung bồi dưỡng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ; 100% giáo viên được tham gia tập huấn các mô-đun trong việc triển khai CT GDPT 2018. 100% các tổ/ nhóm chuyên môn có các chuyên đề, tổ chức các tiết dạy đổi mới. Ứng dụng các phần mềm, trí tuệ nhân tạo trong thiết kế bài giảng đạt hiệu quả.

6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh

6.1. Mục tiêu:

- Giữ vững, phát huy thành tích của các cuộc thi đã đạt được chỉ tiêu trong Kế hoạch chiến lược: Thành tích thi tuyển sinh vào 10 THPT, thành tích các cuộc thi về tiếng Anh, về KHKT, thi HSG văn hóa, TDTT

- Tiếp tục nỗ lực cải tiến chất lượng Kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hoá để đạt được chỉ tiêu đề ra.

6.2. Giải pháp chính

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT:

a) Đối với Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2026:

- Ngay từ đầu năm học nhà trường cho học sinh khối lớp 9 tìm hiểu và nắm được nhiệm vụ của học sinh cuối cấp, tìm hiểu quy chế xét TN, quy chế thi THPT.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp, phân luồng ngay từ đầu năm cũng như trong suốt quá trình năm học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức việc ôn thi vào lớp 10 THPT cho học sinh ngay từ đầu năm học theo nguyện vọng đăng ký của học sinh.

- Giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch ôn THPT cho năm học đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng lồng ghép trong các tiết dạy chính khóa và các buổi học thêm.

- Giao giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên giảng dạy bộ môn khối lớp 9 giúp đỡ, định hướng, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS dự thi vào THPT các loại hình.

- Giáo viên tham gia ôn thi vào THPT cho học sinh phải thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy theo kế hoạch dạy thêm học thêm đã phê duyệt.

- Giao GVCN lớp, giáo viên bộ môn lớp 9 thường xuyên theo dõi việc học tập của học sinh, báo cáo phản ánh kịp thời về BGH các vấn đề bất thường để xử lý kịp thời. Phối kết hợp chặt chẽ với PHHS thông qua kênh thông tin sổ liên lạc điện tử để tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh yên tâm học tập.

- Động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể lớp, các thầy cô giáo có kết quả giảng dạy tốt trong các kỳ kiểm tra lớp 9 và thi THPT.

- Chỉ đạo giáo viên áp dụng các phương pháp ôn tập phù hợp cho học sinh theo phương châm phù hợp đối tượng, "dạy đến đâu chắc đến đó";

- Quan tâm chất lượng đầu mạnh và đặc biệt chú trọng phụ đạo cho những học sinh Yếu, Kém

- Phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong nhà trường và CMHS: GVCN, giáo viên dạy, CMHS, BGH thường xuyên chia sẻ, trao đổi để có các biện pháp kịp thời cho từng đối tượng học sinh, cho từng nhóm, lớp, đảm bảo mọi học sinh đều được quan tâm, được động viên, thúc đẩy. Đây phải là việc làm thường xuyên, liên tục của GVBM, GVCN và CMHS; BGH làm việc định kỳ (8 tuần/1 lần)

- Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử theo kế hoạch của trường, của Sở GDĐT nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo dạy và học

b) Đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh

- Tuyên truyền phổ biến cho học sinh nắm rõ kế hoạch, quy chế thi HSG các cấp.
- Chỉ đạo giáo viên áp dụng các phương pháp bồi dưỡng phù hợp cho học sinh theo phương châm phù hợp đối tượng, "dạy đến đâu chắc đến đó";
- Thực hiện nghiêm kế hoạch bồi dưỡng. Giáo viên bộ môn chọn học sinh, thành lập đội tuyển, hướng dẫn học sinh phương pháp học tập giúp HS hình thành phương pháp học tập bộ môn, phương pháp tự học có hiệu quả, chất lượng đặc biệt với học sinh giỏi cần hình thành khả năng tự học, tự đọc sách và tự nghiên cứu. Học sinh trao đổi, thảo luận để tìm ra các phương pháp học tập có hiệu quả. Ngoài ra trước các kỳ kiểm tra, các kỳ thi, lớp tổ chức các buổi SHL trao đổi, hướng dẫn tập trung phương pháp ôn tập, kỹ năng làm bài thi các chất lượng.

- Phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong nhà trường và CMHS: GVCN, giáo viên dạy, CMHS, BGH thường xuyên chia sẻ, trao đổi để có các biện pháp kịp thời cho từng đối tượng học sinh, cho từng nhóm đảm bảo học sinh được quan tâm, được động viên, thúc đẩy. Đây phải là việc làm thường xuyên, liên tục của GVBM, GVCN và CMHS; BGH làm việc định kỳ (8 tuần/1 lần)

- Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử theo kế hoạch của trường(Giữa HK 1 vào đầu tuần 9; HK 1 vào đầu tuần 17; Giữa HK 2 vào đầu tuần 27; Học kì 2: K9 vào tuần 31, K678 vào đầu tuần 34), của Sở GDĐT nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo dạy và học

c) Đối với cuộc thi, hội thi về tiếng Anh.

- Dạy học chương trình GDPT 2018 với tất cả các khối lớp.

- Khuyến khích học sinh sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp nhằm thúc đẩy phong trào học tiếng Anh và phát triển các kỹ năng giao tiếp cho học sinh trong nhà trường.

- Tăng cường các hoạt động, xây dựng môi trường học ngoại ngữ như câu lạc bộ ngoại ngữ, tham gia các cuộc thi, hội thi: Hội thi Toán và các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh, Hội thi Hùng biện tiếng Anh, Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE),

- Tuyên truyền phổ biến cho học sinh nắm rõ kế hoạch, quy chế thi HSG các cấp.
- Chỉ đạo giáo viên áp dụng các phương pháp bồi dưỡng phù hợp cho học sinh theo phương châm phù hợp đối tượng, "dạy đến đâu chắc đến đó";
- Thực hiện nghiêm kế hoạch bồi dưỡng. Giáo viên bộ môn chọn học sinh, thành lập đội tuyển, hướng dẫn học sinh phương pháp học tập giúp HS hình thành phương pháp học tập bộ môn, phương pháp tự học có hiệu quả, chất lượng đặc biệt với học sinh giỏi cần hình thành khả năng tự học, tự đọc sách và tự nghiên cứu. Học sinh trao đổi, thảo luận để tìm ra các phương pháp học tập có hiệu quả. Ngoài ra trước các kỳ kiểm tra, các kỳ thi, lớp tổ chức các buổi SHL trao đổi, hướng dẫn tập trung phương pháp ôn tập, kỹ năng làm bài thi các chất lượng.
- Phối hợp chặt chẽ các bộ phận trong nhà trường và CMHS: GVCN, giáo viên dạy, CMHS, BGH thường xuyên chia sẻ, trao đổi để có các biện pháp kịp thời cho từng đối tượng học sinh, cho từng nhóm đảm bảo học sinh được quan tâm, được động viên, thúc đẩy. Đây phải là việc làm thường xuyên, liên tục của GVBM, GVCN và CMHS; BGH làm việc định kỳ (8 tuần/1 lần)

d) Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM

- Phát động thi đua tới tất cả giáo viên và học sinh về phong trào nghiên cứu khoa học ứng dụng và học tập, làm sản phẩm STEM.

- Phân công nhiệm vụ nhóm : Tổ KHTN lập kế hoạch dạy STEM và triển khai ở các lớp. Tổ KHXH xây dựng sản phẩm về hành vi để dự thi cấp trên(nếu có).

- KHKT và STEM: Đưa giáo dục STEM vào trong chương trình các môn học. Gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất.

- Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020;

- Môn khoa học tự nhiên: Chọn hai chủ đề STEM phù hợp và có tiết dạy STEM, hướng dẫn học sinh tham gia vào hoạt động giáo dục STEM. Đảm bảo có ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/kì, …

- Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên triển khai dạy học STEM. Tổ chức hình thức câu lạc bộ gắn với nội dung giáo dục STEM.

- Đề nghị cụm trường (nếu được hình thành sau sắp xếp) đưa nội dung giáo dục STEM vào trong kế hoạch hoạt động cụm trường. CBQL, Giáo viên thường xuyên có sự trao đổi, chia sẻ giữa các trường trong cụm, trong tỉnh, các địa phương khác để học hỏi những cách làm hiệu quả.

Tổ chức cuộc thi KHKT- STEM cấp trường để thu thập ý tưởng của các em học sinh. Trên cơ sở kết quả của cuộc thi, nhà trường lựa chọn những ý tưởng và giao nhiệm vụ cho giáo viên hướng dẫn tiến hành hướng dẫn học sinh triển khai thành đề tài KHKT dự thi cấp tỉnh.

Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

đ) Các kỳ thi, cuộc thi khác: Thực hiện theo hướng dẫn

6.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Phó hiệu trưởng phụ trách trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn. Đối với cuộc thi, hội thi, đánh giá quốc tế về tiếng Anh; các hoạt động giáo dục giao lưu với người nước ngoài, giao lưu văn hoá quốc tế; câu lạc bộ ngoại ngữ giao nhóm tiếng Anh chịu trách nhiệm. Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM: Giao tổ KHTN và Tổ KHXH chịu trách nhiệm.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

6.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

6.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Chất lượng đại trà: Trong các kỳ kiểm tra định kỳ của cụm và Sở các môn đều xếp thứ xếp thứ 345/483 trở lên trong tỉnh, xếp thứ 9/13 trở lên trong cụm, xếp thứ 3/5 trở lên trong xã.

- Giải HSG cấp tỉnh: xếp thứ 334/468 ***trường dự thi.***

- Thi vào lớp 10 THPT: 75% Học sinh TN THCS tham gia dự thi; đỗ vào THPT và GDTX 95%.

+ Xếp thứ 267/468 trở lên trong tỉnh, xếp thứ 9/13 trở lên trong cụm, xếp thứ 3/5 trở lên trong xã.

+ Không có học sinh bị điểm 0

+ Nâng cao tỉ lệ học sinh dự thi phấn đấu đạt từ 95% trở lên.

- Thi nghiên cứu Khoa học kĩ thuật, dự án STEM: thi theo đơn vị xã, có thể trong xã tổ chức thi sau đó chọn dự án, sản phẩm xuất sắc dự thi tỉnh. Xếp thứ 234/468 trở lên trong tỉnh, xếp thứ 6/13 trở lên trong cụm, xếp thứ 2/5 trở lên trong xã

- Ngày hội Khởi nghiệp và Cuộc thi "Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp"

- Hội thi giáo viên làm công tác chủ nhiệm giỏi: Tương tự như thi nghiên cứu Khoa học kĩ thuật, dự án STEM

- Thi HBTA, IOE, Đấu trường Toán học các cấp: Tổ chức theo Công văn hướng dẫn của Sở và Ban TC; đối tượng dự thi là những học sinh lớp 6, 7, 8, 9 tham gia tự nguyện.

Kết quả các cuộc thi, hội thi: xếp thứ 234/468 trở lên trong tỉnh, xếp thứ 6/13 trở lên trong cụm, xếp thứ 2/5 trở lên trong xã.

7. Nhiệm vụ 7: Tham gia hoạt động cụm trường và các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên

7.1. Mục tiêu

Cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, học hỏi; được chia sẻ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý, dạy học và giáo dục thông qua các hoạt động cụm trường, qua Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp và phong trào viết, vận dụng sáng kiến.

7.2. Các giải pháp chính

a) Hoạt động cụm trường

- Tham gia hoạt động cụm trường trong và ngoài xã/ phường để nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các nội dung mà cụm trường tổ chức. Học hỏi,

lan toả những ý tưởng hay, những cách làm tốt, hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục

- Thực hiện hoạt động cụm trường theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại công văn số (nếu có).

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động cụm trường trên cơ sở bám sát các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình và đặc thù của cụm/ địa phương. Tập trung vào các hoạt động chuyên môn như: Hội thảo, hội giảng về các nội dung trong chương trình giáo giáo dục phổ thông 2018, tổ chức các hoạt động giao lưu VHVN, các hoạt động của học sinh…

b) Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp

Thực hiện theo thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông

- Cấp trường: Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức thi GVG cấp trường.

- Cấp cơ sở và cấp tỉnh: Tham gia thi GVDG cấp cơ sở (nếu có) và GVDG cấp tỉnh đảm bảo đủ các môn theo quy định.

- Nhà trường tổ chức tập huấn bồi dưỡng và tham gia các đợt tập huấn của Sở/ xã/phường (mời chuyên gia tập huấn) cho GV về PP và KTDH tích cực, về kỹ năng làm công tác GVCN (nếu có).

- Sau khi chọn GV tham gia các kỳ thi cấp cụm và cấp tỉnh, GV được chọn cử phải chủ động chuẩn bị tốt để tham dự kỳ thi; tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm giúp đỡ, bồi dưỡng thường xuyên cho GV được chọn cử. Yêu cầu phân công cụ thể từng GV giúp đỡ, hỗ trợ GV tham dự thi GVG cấp tỉnh (về PPDH, về CNTT, thiết kế ý tưởng…)

c) Phong trào viết và vận dụng SKKN

- Giao nhiệm vụ, động viên cán bộ, giáo viên đúc kết những kinh nghiệm, những ý tưởng hay, những cách làm hiệu quả để áp dụng nâng cao chất lượng, phát triển nhà trường

- Khen thưởng các ý tưởng tốt mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực cho nhà trường. Lan tỏa sự sáng tạo, khơi dậy trí tuệ tập thể

- Thực hiện phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập", phong trào viết SKKN dự thi, phát động rộng rãi trong CBGV nhằm khích lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CBGV. Đưa nội dung viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi trong tiêu chí thi đua giữa các tổ, nhóm chuyên môn, giữa các giáo

viên để tạo nên phong trào thi đua tích cực. Gắn việc viết SKKN với việc xây dựng các nhân tố điển hình của TĐKT

7.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

7.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

7.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

+ Chỉ tiêu thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp cụm /tỉnh: 100% GV đăng ký tham gia đạt danh hiệu GVG.

+ Sáng kiến kinh nghiệm: Có sáng kiến kinh nghiệm chất lượng đạt giải cá nhân.

+ **Kết quả các cuộc thi, hội thi:** xếp thứ 234/468 trở lên trong tỉnh, xếp thứ 6/13 trở lên trong cụm, xếp thứ 2/5 trở lên trong xã.

8. Nhiệm vụ 8. Tổ chức dạy thêm, học thêm theo Thông tư 29/2024/TT-BDGDĐT

8.1. Mục tiêu: Thực hiện đúng quy định tại Thông tư 29/TT-BGDĐT; đảm bảo chất lượng kỳ thi lớp 10 năm 2026

8.2. Giải pháp chính

a) Đối với việc dạy thêm học thêm theo TT 29/2024/TT-BGDĐT (*có phụ lục kèm theo)*

+ Đối với nhiệm vụ phụ đạo học sinh Chưa đạt: Sau khi có kết quả cụ thể (kết thúc kỳ I năm học 2025-2026), nhà trường sẽ lập danh sách những học sinh Chưa đạt ở các khối/lớp; sau đó p**hân loại những học sinh yếu tách riêng theo từng bộ môn để bố trí phụ đạo thêm** vào các buổi 02 hàng tuần trên tinh thần tự nguyện của học sinh, và đồng thuận của CMHS giúp các em theo kịp chương trình học trên lớp. Giáo viên các bộ môn giao cho các học sinh khá trong lớp kèm cặp thêm những học sinh yếu nhằm giúp đỡ nhau trong học tập, cùng tiến bộ.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ, giám sát nhằm phát hiện kịp thời những biểu hiện lười học, kém nỗ lực của học sinh yếu để có biện pháp nhắc nhở, uốn nắn, động viên giúp học sinh tiến bộ.

Tổ chức họp Ban giám hiệu nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy và phụ huynh học sinh cần được giúp đỡ thêm về học lực, về rèn luyện để thống nhất các biện pháp phối hợp, đặc biệt là đối với học sinh khối 9.

+ Đối với nhiệm vụ BD HSG (Thực hiện theo ý b, mục 6.2 tại nhiệm vụ 6 trong cùng kế hoạch này)

+ Đối với việc ôn thi tuyển sinh lớp 10 năm 2026 cho học sinh có nguyện vọng.

- Tư vấn cho học sinh lớp 09 lựa chọn trường theo năng lực.

- Phân công GV có trình độ chuyên môn vững vàng, tâm huyết, chịu khó tìm tòi, cập nhật kiến thức, kỹ năng, các yêu cầu mới của các kỳ thi từ năm 2025 làm nhiệm vụ giảng dạy và ôn tập cho HS khối 9.

- Các tổ/nhóm chuyên môn bàn bạc, thảo luận và thống nhất các nội dung ộn tập, đảm bảo bám sát cấu trúc, định dạng mới của CT GDPT 2018 và các đề minh họa đã được Sở GDĐT công bố.

- Chú trọng quan tâm giúp đỡ học sinh yếu. Có giải pháp quyết liệt ngay từ đầu năm học đối với những HS lực học yếu, ý thức kém. BGH làm việc với GVCN, GV dạy các môn thi, CMHS và HS để đưa ra các cam kết cụ thể, phân công trách nhiệm từng người, từng bộ phận giúp đỡ học sinh. Theo dõi và báo cáo cho BGH 02 tuần/lần cho đến khi HS tiến bộ; sau 08 tuần HKI năm 2025-2026, nếu HS không tiến bộ về ý thức, BGH nhà trường tiếp tục làm việc với các thành phần như trên để đưa ra các biện pháp mới).

- Giao các đ/c TT/NTCM chỉ đạo các đ/c GV dạy đội tuyển, GV dạy khối 9 lập danh sách các em học sinh có tiềm năng để có KH bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ điểm cao, đỗ thủ khoa các trường THPT công lập.

b) Đối với kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2026 (Thực hiện theo ý a) mục 6.2 trong cùng kế hoạch này….)

+ Hoàn thành mục tiêu: 75% Học sinh TN THCS tham gia dự thi; đỗ vào THPT và GDTX 95%.

+ Thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Triển khai có hiệu quả các kế hoạch ôn tập; tổ chức dạy thêm, học thêm theo đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Ninh Bình.

- Bám sát định hướng thi tuyển sinh; tập trung các phương pháp rèn luyện tư duy cho HS.

- Tổ chức thi thử. Phân tích phổ điểm bằng CNTT, có lập bảng so sánh từng lần thi (có tiêu chí so sánh cụ thể). Từ đó, rút kinh nghiệm sau mỗi lần tổ chức thi, tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu. Khen thưởng, động viên kịp thời đối với những em có kết quả tốt, có nỗ lực trong học tập. Từ đó tạo động lực thúc đẩy phong trào học giữa HS với HS, giữa các lớp với nhau.

- Tạo điều kiện cho học sinh được học tập bằng nhiều kênh khác nhau: trực tuyến, trực tiếp; dạy học theo hướng phân hóa.

- Tăng cường kiểm tra thường xuyên của giáo viên, đánh giá quá trình học tập của HS
- Tổ chức các lớp miễn phí cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

8.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục.
- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.
- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

8.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

8.5. Dự kiến kết quả cần đạt: 75% Học sinh TN THCS tham gia dự thi; đỗ vào THPT và GDTX 95%.

+ Xếp thứ 267/468 trở lên trong tỉnh, xếp thứ 9/13 trở lên trong cụm, xếp thứ 3/5 trở lên trong xã.

+ Không có học sinh bị điểm 0

+ Nâng cao tỉ lệ học sinh dự thi phấn đấu đạt từ 95% trở lên.

9. Nhiệm vụ 9: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, quan tâm công tác giáo dục thể chất:

9.1. Mục tiêu:

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, góp phần hình thành lối sống, nhân cách cao đẹp cho học sinh, hướng các em trở thành những con người tử tế, sống có trách nhiệm, biết thương yêu, trân trọng bản thân, gia đình, là công dân có ích cho đất nước;
- Trang bị các kỹ năng cơ bản, cần thiết cho học sinh, giúp các em tự tin, có khả năng thích ứng với điều kiện, hoàn cảnh, môi trường khi bước vào giai đoạn THPT;
- Chăm lo việc rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe cho các em thông qua các hoạt động TDTT, giáo dục thể chất.

9.2. Giải pháp chính:

- Tiếp tục thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh nhà trường. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục QPAN, giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên

giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; phòng cháy chữa cháy, chống đuối nước; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học trong giai đoạn 2025-2030 và định hướng đến năm 2035: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo GV GDTC duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gắn với nội dung kiến thức của các môn học. Tạo ra nhiều mô hình hoạt động phong phú và đa dạng, tránh tình trạng hoạt động mang tính hình thức, rập khuôn.

- Xây dựng các câu lạc bộ: Xây dựng các CLB: CLB truyền thông, CLB thể thao, CLB STEM, CLB Ngoại ngữ, CLB tình nguyện, CLB nghệ thuật… Phân công GV phụ trách các CLB. Chủ tịch các CLB là các em HS. GV phụ trách CLB hướng dẫn HS xây dựng nội dung và tổ chức các hoạt động trong năm học. Tạo điều kiện cho các em học sinh có năng khiếu, sở trường được tăng cường, bổ trợ thêm kiến thức, kỹ năng đối với môn học mình yêu thích. Gắn sinh hoạt CLB với các Hoạt động TN, HN và Nội dung giáo dục địa phương.

- Giao 01 đ/c GV có kinh nghiệm tổ chức hiệu quả các hoạt động cho HS phụ trách nhóm GV dạy Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp. GV phụ trách Đội kết hợp giáo viên chủ nhiệm và giáo viên được phân công dạy hoạt động TN, HN tổ chức các hoạt động phù hợp theo từng chủ đề, từng khối, lớp sao cho hiệu quả nhất, tiết kiệm thời gian, kinh phí, nhân lực nhưng vẫn đáp ứng tốt các yêu cầu của nội dung CT GDPT 2018.

- Giáo dục truyền thống địa phương: Thực hiện dạy học Nội dung giáo dục địa phương theo quy định. Phân công nhóm GV Tổ KHXH phụ trách dạy Nội dung GDĐP. GV dạy GDĐP có thể kết hợp với GV dạy TN, HN và Đội TNTP để thực hiện một số chủ đề, nhất là những chủ đề gắn với tìm hiểu thực tế, dạy học ngoài không gian lớp học như: Di tích lịch sử văn hóa, Danh nhân …

- Kết hợp dạy học trên lớp với tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống, phát triển phẩm chất, năng lực, định hướng nghề nghiệp cho học sinh như: Tổ chức Ngày hội TN, HN tại trường; tổ chức cho các em HS tham quan, trải nghiệm, học tập tại các địa danh lịch sử văn hóa, các bệnh viện, nhà máy…

9.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Tổng phụ trách Đội phối hợp với PHT phụ trách chuyên môn.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các lớp: GVCN các lớp

9.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025 - 2026

9.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Học sinh thực hiện tốt quy định nội quy, nền nếp của trường, lớp.
- Không có học sinh mắc các tai tệ nạn xã hội. Có lối sống đoàn kết, gắn bó.
- HS có thể lực, sức khỏe tốt để học tập, lao động và rèn luyện, có kỹ năng sống, sống có trách nhiệm, biết thương yêu, trân trọng bản thân, gia đình, là công dân có ích cho đất nước.

- Xếp loại đạo đức: Tỉ lệ đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh:

+Tốt: 86% trở lên. + Khá: 12% trở lên.

+ Chưa Đạt: Dưới 2%.

- 60% lớp Tiên tiến và Tiên tiến xuất sắc (6/10 lớp).

- 80% trở lên chi đội mạnh. 90% trở lên cháu ngoan Bác Hồ.

- Liên đội TNTP Hồ Chí Minh là Liên đội vững mạnh, xếp loại tốt của xã.

10. Nhiệm vụ 10: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng

10.1. Mục tiêu:

Giúp học sinh củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

10.2. Giải pháp chính:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

- Các hoạt động thường xuyên theo chương trình (đ/c Quang + GVCN)

+ Hoạt động sinh hoạt dưới cờ (sinh hoạt chung/ sinh hoạt theo đơn vị lớp(*Tùy theo tình hình thực tế*)): 01 tiết/tuần.

+ Hoạt động sinh hoạt theo chủ đề: 01 tiết/tuần.

+ Hoạt động sinh hoạt lớp: 01 tiết/tuần.

+ Phân công đồng chí TPT xây dựng kế hoạch và thực hiện tiết Sinh hoạt dưới cờ, Giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng kế hoạc và thực hiện dạy tiết Sinh hoạt lớp và HĐGD theo chủ đề;

+ Người được phân công thực hiện sẽ tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra.

- Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Phân công đồng chí GVCN tổng hợp ý kiến nhận xét, vào điểm, kí học bạ.

- Phân công lãnh đạo trường phụ trách (đ/c Trần Thành Công- PHT). Thành lập ban chỉ đạo trải nghiệm hướng nghiệp, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Cụ thể:

+ Phân công dạy đúng, đủ các nội dung trải nghiệm, hướng nghiệp theo yêu cầu. Dạy Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gồm: đ/c Thủy, Trinh, Vui, Đăng, Sơn; Quang, Hương, Uyên, Nhàn, HươngA. GV dạy Hoạt động TN-HN tích cực nghiên cứu kỹ từng bài để lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Kết hợp với TT GDTX-HNDN Hải Hậu, TT Kỹ thuật tổng hợp-Hướng nghiệp, các trường cao đẳng, trung cấp nghề trong tỉnh về tư vấn cho học sinh khối lớp 9 với các nội dung:

+ Thông tin về tình hình phát triển kinh tế, chính trị của địa phương, của đất nước;

+ Nhu cầu sử dụng lao động, về các loại hình nghề nghiệp;

+ Sự hoạt động của các ngành cơ bản, nghề chủ yếu và những yêu cầu của chúng đối với người lao động.

- Liên kết với công ty may, nuôi trồng thủy hải sản... ở địa phương để các em trải nghiệm và định hướng duy trì, phát triển ngành nghề của địa phương. Tổ chức cho học sinh khối 9 tham gia trải nghiệm tại các cơ sở sản xuất lưới, cơ sở nuôi trồng thủy hải sản… của địa phương. Trên cơ sở đó giúp cho học sinh biết đánh giá bản thân mình và biết chọn nghề có ý thức(đ/c Quang).

- Xây dựng các nội dung học tập trải nghiệm cho học sinh thông qua kế hoạch giáo dục bộ môn, thông qua các chương trình, chủ đề ngoại khóa.

- Đoàn TN, Đội TN kết hợp với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm tổ chức thực hiện nội dung các kế hoạch.

- Tìm hiểu giá trị các ngành nghề trong cuộc sống (nghe giới thiệu, tham quan thực tế...)

*. Hoạt động Văn hóa – Nghệ thuật: (đ/c Quang, Chinh, GVCN)

- Giới thiệu hoặc tìm hiểu các nét đẹp văn hóa, tổ chức ngày hội văn hóa, Kể chuyện, thăm quan các di tích lịch sử - văn hóa,…(đ/c Quang, Bằng + chi đoàn, liên đội)

- Tổ chức các buổi: Tập hát, diễn kịch về các loại hình sân khấu cổ truyền như hát dân ca, chèo, tuồng, tổ chức các buổi biểu diễn văn nghệ các buổi SH dưới cớ (CLB âm nhạc+Liên đội).

- Dạy vẽ tranh, nặn tượng, …, Tổ chức các buổi giao lưu, triển lãm tranh tự vẽ ít nhất 1 lần/ học kỳ…(đ/c Chinh + CLB Mĩ thuật).

- Giới thiệu sách, khai thác thư viện, ngày hội đọc sách (đ/c Duyên + GVCN)

* Hoạt động vui chơi giải trí, Thể dục- Thể thao, câu lạc bộ

- Hướng dẫn học sinh và tổ chức các trận thi đấu thể thao: cầu lông, đá cầu, cờ vua, bóng đá, tổ chức các trò chơi dân gian, các hoạt động thể thao lành mạnh: kéo co, nhảy bao bố…(đ/c Bằng, Trưởng, Đãng, chi đoàn, GVCN)

- Múa dân vũ, nhảy hiện đại (đ/c Bằng, Trưởng, chi đoàn)

* Hoạt động các câu lạc bộ: Câu lạc bộ môn học, câu lạc bộ cùng sở thích, câu lạc bộ giúp đỡ nhau học tập (Toán, Văn, Tiếng anh, …) để chia sẻ, giúp đỡ nhau học tập. (GV nhóm chuyên môn)

* Hoạt động thực hành khoa học- kĩ thuật:

- Nghiên cứu, thực nghiệm các dự án KHKT, STEM, các sản phẩm KHKT, STEM của học sinh. (tổ KHTN, KHXH)

- Thi hỏi đáp về các hiện tượng của tự nhiên và xã hội. (tổ chuyên môn)

- Sưu tầm các loại cây thuốc quý. (chi đoàn, liên đội, GVCN)

- Tìm hiểu các danh nhân, các Bác học, những tấm gương say mê phát minh, sáng chế, nghe nói chuyện về các thành tựu khoa học - kĩ thuật (tổ chuyên môn, chi đoàn, liên đội, GVCN)

* Hoạt động lao động công ích:

- Tổ chức lao động vệ sinh môi trường: làm sạch, đẹp các công trình văn hóa, lịch sử, vệ sinh làm sạch biển, …(đ/c Bằng, Quang,Chinh, GVCN)

- Giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ; gia đình có hoàn cảnh khó khăn (Chi đoàn, Liên đội, GVCN)

- Làm kế hoạch nhỏ, xây dựng công trình măng non góp phần xây dựng nông thôn mới …(Chi đoàn, Liên đội, GVCN)

* Các hoạt động mang tính xã hội:

- Tổ chức ủng hộ đồng bào, học sinh vùng bão lụt,…; (đ.c Quang)

- Tổ chức giao lưu với học sinh khuyết tật, trẻ mồ côi… (đ.c Quang, chi đoàn)

- Hoạt động tìm hiểu giá trị các ngành nghề trong cuộc sống (nghe giới thiệu, tham quan thực tế...) (đ.c Quang).

- Tăng cường phối hợp với CMHS, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường;

- Triển khai dạy học 2 buổi/ngày theo lộ trình; tổ chức, thực hiện dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- Bố trí thời gian, thời khóa biểu học tập, cụ thể như sau: Mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút. Đối với lớp 6, 7, 8: thời gian học tập 5 ngày/tuần; không tổ chức dạy học vào ngày thứ Bảy và ngày Chủ nhật. Đối với lớp 9: thời gian học tập tối thiểu 5 ngày/tuần, tối đa là 11 buổi/tuần; không tổ chức dạy học vào ngày Chủ nhật.

- Nội dung và hình thức dạy học: Buổi 1 tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT BGDĐT. Buổi 2 tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,…

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: học theo nhóm học sinh cùng trình độ, năng lực hoặc theo câu lạc bộ sở thích; hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, nhà đa năng, thư viện, khu vui chơi,…

10.3. Thời gian thực hiện: thường xuyên, theo học kì, cả năm.

10.4. Người phụ trách/thực hiện: PHT, TPT, TTCM, GVCN, GVBM.

- Phân công cán bộ giáo viên giảng dạy ở các khối lớp, HSG, năng khiếu, ôn thi tuyển sinh vào 10… phù hợp với năng lực chuyên môn, năng lực tổ chức quản lí.

- Phân công chuyên môn phù hợp, linh hoạt theo từng giai đoạn theo kế hoạch giáo dục bộ môn.

10.5. Dự kiến kết quả đạt được:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các hoạt động TNHN, các hoạt động xã hội.

- Hs được định hướng, phân luồng tốt sau tốt nghiệp, có kỹ năng sống.

- Học sinh được tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học khác nhau để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kĩ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai".

11. **Nhiệm vụ 11: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng CT 2018.**

11.4. **Mục tiêu:**

- Nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ vững vàng về chuyên môn, có phẩm chất đạo đức trong sáng, tâm huyết tận tụy với nghề, tinh thông trong nghiệp vụ quản lý; thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp dân chủ trong trường học.

- Tham gia tích cực, hiệu quả các lớp tập huấn và các buổi SHCM, sinh hoạt chuyên môn theo cụm miền. Hoàn thành tốt nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ: Phấn đấu 100% cán bộ giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng tốt các phần mềm trong giảng dạy và các hoạt động của nhà trường.

11.2. Biện pháp:

- Nắm vững và thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế chuyên môn và các văn bản hướng dẫn của nghành và của cấp trên.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy đồng bộ, xuyên suốt, thống nhất phù hợp với điều kiện thực tế giảng dạy của nhà trường trên cơ sở đó đảm bảo mục tiêu giáo dục, thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, bồi dưỡng, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kỳ;

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh;

- Quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán ở các bộ môn. Tăng cường bồi dưỡng giáo viên kỹ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường, kỹ năng ra đề, xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kỳ của môn học ở các khối lớp với ngân hàng câu hỏi tự luận và câu hỏi trắc nghiệm khách quan theo bốn mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao, theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, khuyến khích tinh thần tự học và ý thức sáng tạo của học sinh;

- Phân công giáo viên bồi dưỡng HSG tham gia các buổi hội thảo chuyên môn do phòng HV – XH xã tổ chức;

- Tăng cường đổi mới phương pháp, ứng dụng AI vào dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực người học, tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn;

- Nhà trường xây dựng 1 ngân hàng đề kiểm tra cấp trường, chọn lựa và gửi về cụm miền, Phòng VH – XH xã tạo những bộ đề kiểm tra có chất lượng để thành lập ngân hàng đề kiểm tra cấp xã, cụm miền;

- Chọn ít nhất 02 sáng kiến kinh nghiệm có chất lượng, được đánh giá, thẩm định tại nhà trường gửi về Phòng VH – XH xã/cụm miền. Phòng VH – XH xã/cụm miền tổ chức chấm để xếp loại thi đua các trường và lựa chọn những sản phẩm có chất lượng dự thi cấp tỉnh;

- Các tổ chuyên môn xây dựng ít nhất một bài học STEM, một sản phẩm KHKT;

- Các tổ chuyên môn phải sinh hoạt đủ số buổi quy định; mỗi tổ chuyên môn phải tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học mỗi học kỳ tối thiểu 2 lần, tổ chức dạy thử nghiệm để dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

+ BGH nhà trường lên kế hoạch cho tổ nhóm chuyên môn xây dựng chuyên đề dạy học và kế hoạch giáo dục.

+ Tổ chức thảo luận giữa TCM với giáo viên bộ môn để xây dựng hiệu quả nhất chuyên đề và kế hoạch giáo dục. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn và kế hoạch giáo dục bài học theo hướng dẫn tại công văn 5512/BGDĐT;

+ Sau khi thống nhất chuyên đề, kế hoạch giáo dục cho từng bộ môn được BGH, Tổ chuyên môn ký duyệt.

+ Tổ chức dạy đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

+ Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức các hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

+ Các hình thức kiểm tra đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

+ Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

+ Đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên và học sinh.

- Tham gia đầy đủ các Cuộc thi trên internet do cấp trên tổ chức;

- Tăng cường công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng phụ đạo cho học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 29/2024 về dạy thêm học thêm; Tổ chức khai thác hiệu quả buổi 2 trong kế hoạch giáo dục.

- Động viên học sinh giỏi tại nhà trường vào học tại trường THCS Hải Hậu;

- Phối hợp với gia đình quản lý thời gian và chất lượng tự học của học sinh đặc biệt là đối tượng học sinh có kết quả học tập đạt, chưa đạt; học sinh trung bình, yếu và kém;

- Coi trọng quá trình tự học, tự kiểm tra, tự đánh giá kết quả học tập của học sinh, chủ động khắc phục hạn chế yếu kém của bản thân; tránh tình trạng học lệch, học tủ, suy luận thiếu cơ sở khoa học.

- Thường xuyên hướng dẫn GV sử dụng CNTT trong dạy học và các hoạt động khác, kiểm tra lượt truy cập sổ điểm học bạ điện tử, phần mềm PCGD, sổ LLĐT…

- Tạo điều kiện về CSVC, trang thiết bị… để cán bộ giáo viên tham dự các lớp tập huấn do các cấp tổ chức.

- Tích cực tham mưu với Phòng VH - XH, Sở Giáo dục tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ giáo viên nhằm đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức thực hiện tốt chương trình BDTX theo kế hoạch của nhà trường và tổ chuyên môn.

- Xây dựng mô hình "Trường học văn minh, học sinh thân thiện, không ma túy và bạo lực học đường" môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỉ cương, nền nếp, an toàn, thân thiện, chất lượng hiệu quả giáo dục cao.

11.3. Người phụ trách/thực hiện*:* Hiệu trưởng, PHT chuyên môn, TPT, TTCM, GV bộ môn.

11.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

11.5. Dự kiến kết quả cần đạt :

- 100% cán bộ, GV đạt chuẩn theo đánh giá nghề nghiệp. Mỗi cán bộ, giáo viên đều nắm vững các quy định, quy chế chuyên môn, các văn bản hướng dẫn của nghành và của cấp trên, tự chủ, chủ động với công việc được giao;

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ giáo phù hợp với năng lực chuyên môn, năng lực tổ chức quản lí. Khai thác và phát huy hiệu quả các nguồn lực của nhà trường.

12. Nhiệm vụ 12: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu nhất là học liệu số.

12.1. Mục tiêu:

- Sử dụng hiệu quả CSVC hiện có; thực hành TKCLP; khắc phục dần các điều kiện CSVC tối thiểu còn thiếu khi thực hiện CT GDPT 2018; 100% các môn học/hoạt động giáo dục có học liệu số.

12.2. Giải pháp:

- BGH nghiên cứu các văn bản chỉ đạo về CSVC trường đạt chuẩn, tích cực tham mưu với Đảng, chính quyền địa phương để được quan tâm, hỗ trợ xây dựng các hạng mục còn thiếu, tu bổ sửa chữa các hạng mục đã xuống cấp, không đạt yêu cầu.

- Tiếp tục thực hiện tốt hoạt động tài trợ. Nhà trường cùng Ban đại diện Cha mẹ học sinh thành lập ban tuyên truyền vận động tài trợ và tiếp nhận tiền, hiện vật của mạnh thường quân bổ sung thêm CSVC, trang thiết bị dạy học cho nhà trường. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Bổ sung cơ sở vật chất nhà trường, duy trì, củng cố, xây dựng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn, kiểm định chất lượng mức độ 2. 100% các lớp, các phòng học kiên cố đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông; Có đủ các phương tiện dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu dạy học chương trình giáo dục phổ thông 2018. Môi trường giáo dục đảm bảo thân thiện, an toàn.

- Bổ sung mới và sửa chữa máy tính cho phòng Tin học. Thay thế tivi của một số lớp do nhỏ mờ.

- Tăng cường việc sử dụng các trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho các tiết dạy thực nghiệm. Sử dụng có hiệu quả các phòng chức năng theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc mượn, trả, sử dụng các trang thiết bị dạy học, việc sắp xếp các thiết bị dạy học tại các phòng chức năng.

- Lên kế hoạch giữ gìn bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất vốn có một cách hiệu quả nhất, thường xuyên bổ sung trồng chăm sóc cây, vệ sinh môi trường đảm bảo quang cảnh nhà trường luôn Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn.

12.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Kế hoạch bổ sung, mua sắm cơ sở vật chất: Hiệu trưởng kết hợp Ban đại diện PHHS nhà trường chịu trách nhiệm.

- Thực hiện: Hiệu trưởng, Ban đại diện PHHS, PHHS và tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện;

12.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

12.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Kế hoạch bổ sung, mua sắm CSVC nhà trường: Hội đồng trường phê duyệt trước 29/8/2025;

- Có đủ CSVC tối thiểu để tiến hành các hoạt động dạy học 2 buổi/ngày.

13. Nhiệm vụ 13: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, hướng đến XD trường học hạnh phúc.

13.1. Mục tiêu:

- Trường học an toàn không thuốc lá, không tệ nạn xã hội, không bạo lực

- Người học được an toàn, mạnh khoẻ, được tham gia các hoạt động phát triển thể lực, kỹ năng, năng lực, hình thành những phẩm chất tốt đẹp: sự chăm chỉ, trung thực, lòng yêu thương, ý chí, tinh thần hợp tác, khả năng thích ứng…

- Xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp như: bạn bè, thầy cô, học sinh và mái trường; CMHS và nhà trường…

13.2. Các giải pháp chính:

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế xã Hải Xuân để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn nếu có tình hình dịch bệnh xảy ra.

- Duy trì thường xuyên và có hiệu quả phong trào TDTT trong nhà trường dưới mọi hình thức, với sự đa dạng của các môn TDTT, phù hợp đối tượng, phù hợp thời gian tập luyện: Câu lạc bộ TDTT, các hoạt động thể thao ngoài giờ học, bài tập thể dục chống mệt mỏi và tạo hứng thú học tập vào các giờ ra chơi…

- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong công tác giáo dục nội quy, nề nếp, ý thức và đạo đức học sinh: Nhà trường, CMHS, công an xã, phường. Phát huy tinh thần dân chủ, tôn trọng người học nhưng phải giáo dục để học sinh có kỷ cương, nền nếp tốt, coi việc cam kết chấp hành nội quy, chấp hành pháp luật là nền tảng của mọi hành vi đạo đức.

- Tích cực tổ chức các hoạt động; coi việc giáo dục thông qua hoạt động, qua quan sát, trải nghiệm là quan trọng để định hướng cho học sinh những giá trị cốt lõi, tránh xa các tệ nạn, những cám dỗ đối với lứa tuổi

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong lớp, trường học, trồng, chăm sóc cây và hoa tạo không gian xanh, đẹp. Trang trí lớp học, tạo dựng cảnh quan khơi gợi hứng thú học tập và sáng tạo cho người dạy và người học.

13.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban đức dục, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học;

- Tổ chức thực hiện ở các lớp: GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn, GV phụ trách Đội, Ban đức dục

13.4. Kinh phí/nguồn lực thực hiện

- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị lớp: Do GVCN bàn bạc và thống nhất với CMHS, đảm bảo tiết kiệm tối đa trong điều kiện có thể

- Kinh phí tổ chức các hoạt động theo đơn vị trường: Do PHT phụ trách công tác học sinh chủ trì XD các hoạt động, dự trù kinh phí và xin ý kiến của Hiệu trưởng hoặc các bộ phận có liên quan

- Kêu gọi sự ủng hộ của các mạnh thường quân là các doanh nghiệp, các bậc CMHS, cựu học sinh, các đối tác có mối quan hệ với nhà trường trong nhiệm vụ giáo dục.

13.5. Thời gian thực hiện:

13.6. Dự kiến kết quả cần đạt

- 100% học sinh được học tập và rèn luyện trong môi trường lành mạnh, thân thiện; được an toàn, mạnh khoẻ, được tôn trọng, thương yêu

- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định, không vi phạm pháp luật.

- Trường học xanh, đẹp, an toàn, không bạo lực, không tệ nạn

- Đạt 70% các chỉ số hài lòng và hạnh phúc của người học và CMHS

14. Nhiệm vụ 14: Công tác tuyển sinh, công khai:

14.1. Mục tiêu:

- Nâng cao tỉ lệ học sinh ôn thi và dự thi tuyển sinh THPT và học nghề.

+ 75% trở lên học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự thi vào THPT ở các loại hình. 95% số học sinh dự thi đỗ các trường THPT công lập.

+ Thi tuyển sinh vào THPT: Không có HS bị điểm 0. Tỷ lệ đỗ vào THPT đạt từ 95% trở lên số học sinh dự thi.

+ Xếp thứ 267/468 trường trong tỉnh, xếp thứ 9/13 trường trong cụm, xếp thứ 3/5 trường trong xã.

- Tuyển 100% học sinh hoàn thành chương trình bậc TH vào lớp 6 đầu cấp.

- Công khai các chủ trương, chính sách, kế hoạch, hoạt động của nhà trường theo quy định(thông tư 09/BGDĐT).

14.2. Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và công khai trên các phương tiện thông tin, trên trang wed của nhà trường và địa phương. Thực hiện đùng kế hoạch tuyển sinh.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường cho học sinh khối lớp 9 tìm hiểu và nắm được nhiệm vụ của học sinh cuối cấp, tìm hiểu quy chế xét TN, quy chế thi THPT.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp, phân luồng ngay từ đầu năm cũng như trong suốt quá trình năm học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức việc ôn thi vào lớp 10 THPT cho học sinh ngay từ đầu năm học theo nguyện vọng đăng ký của học sinh.

- Giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch ôn THPT cho năm học đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng lồng ghép trong các tiết dạy chính khóa và các buổi học thêm.

- Giao giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên giảng dạy bộ môn khối lớp 9 giúp đỡ, định hướng, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS dự thi vào THPT các loại hình.

- Tổ chức thi thử 2 lần cho học sinh được làm quan với các dạng đề, đồng thời phân loại học sinh để có biện pháp khắc phục.

- Giáo viên tham gia ôn thi vào THPT cho học sinh phải thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy theo kế hoạch dạy thêm học thêm đã phê duyệt.

- Giao GVCN lớp, giáo viên bộ môn lớp 9 thường xuyên theo dõi việc học tập của học sinh, báo cáo phản ánh kịp thời về BGH các vấn đề bất thường để xử lý kịp thời. Phối kết hợp chặt chẽ với PHHS thông qua kênh thông tin sổ liên lạc điện tử để tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh yên tâm học tập.

- Động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể lớp, các thầy cô giáo có kết quả giảng dạy tốt trong các kỳ kiểm tra lớp 9 và thi THPT.

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai theo quy định.

14.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch: Hiệu trưởng

- Thực hiện: Hiệu trưởng, PHT chuyên môn, Ban tuyển sinh, Kế toán, GVCN K6, GV phụ trách trang thông tin.

14.3. Thời gian thực hiện: Tháng 6, Tháng 9 và trong năm học 2025 – 2026.

14.4. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Các chủ trương, chính sách, kế hoạch, hoạt động của nhà trường được xây dựng, hoàn thiện và công khai đúng thời gian quy định.
- 100% HS hoàn thành chương trình bậc tiểu học trong năm học.
- 75% HS tốt nghiệp THCS dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm 2026 – 2027; 95 % HS dự thi đỗ vào THPT và GDTX. Xếp thứ 267/468 trường trong tỉnh, xếp thứ 9/13 trường trong cụm, xếp thứ 3/5 trường trong xã.

15. Nhiệm vụ 15: Tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào quản trị nhà trường và hoạt động dạy học

15.1. Mục tiêu: Thực hiện NQ 57 của BCT và các văn bản chỉ đạo của các cấp, ngành về chuyển đổi số trong GD&ĐT, xây dựng "trường học số".

15.2. Giải pháp chính:

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá cơ bản các hoạt động quản lý và dạy học; tạo điều kiện để

CMHS và nhân dân giám sát các hoạt động giáo dục, phát huy dân chủ, khẳng định vị thế của nhà trường;

- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm, nhất là OLM, Office 365. Tuyên truyền, vận động, có chính sách hỗ trợ việc cung cấp tài khoản AI cho GV và HS.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Hạn chế tối đa các hồ sơ giấy. Thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể:

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...; không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

+ Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

+ Bồi dưỡng nhân viên văn thư lưu trữ về quy trình số hóa biên bản/tài liệu.

+ Khai thác hiệu quả các ứng dụng của OLM, O 365 vào quản lý, dạy học, lưu trữ hồ sơ của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn; của nhà trường.

+ Ứng dụng các phần mềm quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt…

+ Bồi dưỡng kỹ năng số cho HS; hướng dẫn sử dụng AI an toàn/hiệu quả.

+ Tổ chức trưng bày sản phẩm số.

15.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về AI; các ứng dụng của các phần mềm khác; rà soát và nhập dữ liệu vào hệ thống khi được yêu cầu;

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

15.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025 – 2026.

15.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- BGH, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;

- 100% giáo viên sử dụng các ứng dụng CNTT , khai thác học liệu điện tử trong dạy học, trong đó ít nhất 30% sử dụng một cách có hiệu quả;

- Phấn đấu 80% hồ sơ công việc tại nhà trường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

16. Nhiệm vụ 16: Công tác thi đua, khen thưởng

16.1. Mục tiêu:

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh theo quy định.

16.2. Các giải pháp chính:

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Nhà trường gắn phong trào thi đua với các cuộc vận động của ngành, trong đó đẩy mạnh phong trào "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", phong trào xây dựng "Trường học hạnh phúc"...

- Đội TNTP phối hợp với GVCN các lớp xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp đối với các tập thể lớp, đối với học sinh để khuyến khích các em phấn đấu, rèn luyện; động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc;

- Đội TNTP phối hợp với GVCN các lớp xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp đối với các tập thể lớp, đối với học sinh để khuyến khích các em phấn đấu, rèn luyện;

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua, cống hiến cho nhà trường, cho ngành, cho nhân dân.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

16.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường.

16.4. Thời gian thực hiện: Trong suốt năm học 2025 – 2026.

16.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Xây dựng được Quy chế thi đua, khen thưởng và bộ tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với điều kiện của đơn vị;

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá, ghi nhận công bằng, khách quan, có tính chất động viên, thúc đẩy sự cố gắng của mỗi người;

- Đạt 3-4 danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, 1 giấy khen của giám đốc Sở GDĐT, 100% đạt LĐTT.

- Khen thưởng, kỷ luật học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

17. Nhiệm vụ 17: Công tác truyền thông; cải cách hành chính.

17.1. Mục tiêu

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GDĐT; kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành;

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nền nếp, kỷ cương, dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường; các phong trào thi đua của ngành;

- Công tác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; công tác tài chính giáo dục, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;

- Truyền thông các sự kiện, hoạt động của ngành, của nhà trường

- Thực hiện CCHC trong các lĩnh vực hoạt động của nhà trường

17.2. Các giải pháp chính:

- Xây dựng kế hoạch truyền thông của đơn vị. Phụ trách công tác truyền thông tại đơn vị là đồng chí Hiệu trưởng. Xây dựng các quy định về phát ngôn, về cung cấp thông tin, về hoạt động truyền thông của đơn vị;

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Văn phòng Sở GDĐT/phường/xã triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch một cách thống nhất, hiệu quả; chủ động phối hợp với Sở/phường/xã và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại địa phương, cơ sở giáo dục;

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc;

- Cung cấp thông tin giới thiệu nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, tấm gương người tốt, việc tốt của nhà trường, biên tập và gửi về Sở/phường/xã để tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tích cực tuyên truyền về hoạt động của địa phương, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của Sở/phường/xã, của đơn vị;

- Rà soát và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT về Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị về công tác truyền thông, kỹ năng cung cấp thông tin và phát ngôn báo chí.

- Phát huy vai trò của câu lạc bộ truyền thông và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh làm nhiệm vụ truyền thông trong nhà trường. Chọn cử 01 đại diện CMHS làm cộng tác viên truyền thông của nhà trường.

17.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT; Ban truyền thông nhà trường;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về việc sử dụng Website của đơn vị

- Câu lạc bộ truyền thông: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng);

Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

17.4. Thời gian thực hiện:

17.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Có đầy đủ kế hoạch truyền thông, các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin;

- Website của đơn vị được bổ sung, cập nhật liên tục đảm bảo tính thời sự;

- Có ít nhất 02 bài viết/sản phẩm truyền thông/tháng trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Website của ngành.

18. Nhiệm vụ 18: Hướng dẫn, kiểm tra CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo

18.1. Mục tiêu

- Các hoạt động của nhà trường được tổ chức và tiến hành theo đúng các quy định, các văn bản hướng dẫn của các cấp, ngành, theo chính sách, pháp luật của nhà nước về giáo dục và đào tạo;

- 100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo

18.2. Các giải pháp chính

- Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, NLĐ theo các văn bản quy định hiện hành;

- Xây dựng các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc dạy thêm, học thêm; tổ chức các hoạt động giáo dục;

- Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng các văn bản hướng dẫn;

- Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa đúng quy trình, quản lý và sử dụng sách tham khảo phù hợp, đúng mục đích, mục tiêu giáo dục, không gây sức ép và tạo áp lực đối với học sinh và phụ huynh;

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy học đảm bảo chặt chẽ, khách quan, công bằng;

- Làm tốt công tác tuyển sinh đầu cấp. Tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo tuyển sinh đủ chỉ tiêu, nâng dần chất lượng đầu vào của nhà trường;

18.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách CNTT; Ban truyền thông nhà trường;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về việc sử dụng Website của đơn vị

- Câu lạc bộ truyền thông: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng);

- Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

18.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025 – 2026.

18.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững các văn bản hướng dẫn của các cấp, ngành, theo chính sách, pháp luật của nhà nước về giáo dục và đào tạo;

- 100% CBQL, GV, NV nghiêm túc chấp hành các chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm.Thực hiện tự đánh giá, rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường để kịp thời bổ sung, uốn nắn, điều chỉnh những điểm hạn chế, thiếu sót;

- Làm tốt công tác phối hợp với các trung tâm ngoại ngữ để thực hiện chương trình học tiếng Anh với người nước ngoài; tuân thủ các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo/phường/xã

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học

- Không để xảy ra các sai phạm của CBQL, GV, NV liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo.

19. Nhiệm vụ 19: Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội

19.1. Mục tiêu:

- Bồi dưỡng năng lực, phẩm chất của đội ngũ, của người học thông qua các hoạt động cụ thể, thiết thực, có ý nghĩa giáo dục cao; tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

19.2. Các giải pháp chính:

- Chỉ đạo và vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo.

- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện: Dạy học cho trẻ em, quyên góp đồ dùng học tập, sách báo, quần áo…ủng hộ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; mua tăm tre ủng hộ người mù và người khuyết tật...

- Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên ủng hộ: Quỹ bảo trợ trẻ em; Quỹ đền ơn, đáp nghĩa; Quỹ nghĩa tình biên giới, hải đảo; Quỹ xây dựng nhà ở cho giáo viên miền núi, vùng sâu, vùng xa...Tham gia hoạt động bảo vệ môi trường, tuyên truyền để góp phần nâng cao ý thức và hiểu biết về vấn đề môi trường. Tham gia bảo vệ môi trường học

đường: vệ sinh trường lớp, nhặt rác, đổ rác đúng nơi quy định, từ đó thúc đẩy tinh thần tự nguyện trong công tác bảo vệ môi trường.

- Phát động phong trào trồng cây, chăm sóc cây xanh, vườn hoa, cây cảnh tại nhà trường và khu dân cư. Tham gia phong trào trồng cây, vệ sinh môi trường; dọn đường làng, ngõ xóm... Xây dựng khu phố văn minh, kiểu mẫu.

- Giúp đỡ người già neo đơn, người vô gia cư, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trại trẻ mồ côi. Giúp đỡ những học sinh trong trường có hoàn cảnh khó khăn.

- Tuyên truyền để góp phần gìn giữ nền văn hóa truyền thống của các dân tộc.

19.3. Người thực hiện/phụ trách: Phó Hiệu trưởng, TPT, GVCN, GVBM.

19.4. Thời gian thực hiện: trong năm học 2025 – 2026.

19.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các hoạt động xã hội.

20. Nhiệm vụ 20: Đảm bảo việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật

20.1. Mục tiêu

- Thực hiện dân chủ trong nhà trường;

- Phòng chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục;

- Tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp trong công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục để đạt được mục tiêu giáo dục đã đề ra.

20.2. Các giải pháp chính

- Thực hiện tốt các văn bản quy định về công tác xã hội hóa giáo dục[1]. Các văn bản chỉ đạo về Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các lớp[2].

- Liên hệ mật thiết với các xã, phường có học sinh học, các cơ quan đơn vị gần nhà trường để tạo sự đồng thuận, giúp đỡ, gắn kết.

- Tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào do các cấp và các địa phương tổ chức. Tổ chức họp cha mẹ học sinh các lớp, bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp. Thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường theo quy định.

- Giao GVCN lớp thường xuyên phối hợp với Ban đại diện CMHS các lớp, thông tin kịp thời cho CMHS những chủ trương, chính sách về giáo dục; các kế hoạch, hoạt động của nhà trường liên quan đến người học và CMHS;

- Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và nhà trường để thu hút quỹ xã hội hóa xây dựng nhà trường. Đồng thời khai thác tốt các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm để ủng hộ xây dựng nhà trường.

20.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Ban đại diện CMHS nhà trường, GVCN các lớp.

20.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025 – 2026.

20.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% CMHS đồng thuận với các chủ trương, chính sách của nhà trường.

- Xây dựng được mối liên hệ chặt chẽ với các đơn vị, tổ chức có liên quan để thực hiện công tác giáo dục.

(1) Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 về Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

(2) Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với lãnh đạo và các tổ nhóm chuyên môn

1.1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường để trình hội đồng trường phê duyệt và tổ chức thực hiện. Thực hiện các quyết định hoặc kết luận của hội đồng trường về những nội dung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Điều lệ trường phổ thông. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và các quyết định của hội đồng trường trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; sử dụng, quản lý giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật. Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, ký xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cho học sinh và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh. Quản lý tài chính và tài sản của nhà trường.

- Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với hiệu trưởng;

- Ký học bạ.

- Duyệt Sổ ghi điểm.

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch của các tổ/nhóm chuyên môn, của giáo viên

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch bài dạy của giáo viên Tổ KHXH.

- Dự sinh hoạt chuyên môn các nhóm, môn thuộc tổ KHTN.
- Xây dựng kế hoạch nhà trường
- Cơ sở vật chất nhà trường.
- Duyệt sổ chủ nhiệm

1.2. Phó Hiệu trưởng

1.2.1. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Điều hành công việc được hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với phó hiệu trưởng;
- Xây dựng KHGD nhà trường
- Xây dựng phụ lục kèm theo KHGD tương ứng Công văn chỉ đạo Chuyên môn của Sở
- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch bài dạy của giáo viên Tổ KHXH.
- Dự sinh hoạt chuyên môn các nhóm, môn thuộc tổ KHXH.
- Lao động vệ sinh.

.2.2. Tổng phụ trách Đội phụ trách công tác học sinh, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền. Điều hành công việc được hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với phó hiệu trưởng;

- Ký giáo án hoạt động giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.
- Xây dựng phụ lục kèm theo KHGD tương ứng Công văn chỉ đạo thuộc các lĩnh vực được phân công phụ trách theo hướng dẫn của Sở .
- Đánh giá công tác lao động vệ sinh; xây dựng và tổ chức các hoạt động TNHN.
- Xây dựng, duy trì nề nếp, thi đua của học sinh.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Nắm vững diễn biến tư tưởng, ý thức trách nhiệm, chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà trường và nơi cư trú của từng tổ viên; thường xuyên duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn và tính thống nhất, đoàn kết trong tổ. Quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của tổ và các

thành viên. Chủ trì các chương trình công tác, các cuộc họp của tổ. Xây dựng kế hoạch, nội dung hoạt động của tổ trên cơ sở kế hoạch hoạt động của nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành. Thành viên Ban kiểm tra nội bộ, kiểm tra việc thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách và nghiệp vụ sư phạm các thành viên trong tổ. Đề xuất với Hiệu trưởng để phân công giáo viên có năng lực làm Lãnh đội bồi dưỡng học sinh giỏi. Theo dõi việc thực hiện nề nếp và quy chế chuyên môn của giáo viên. Bố trí giáo viên dạy thay theo đúng quy định của trường. Đánh giá thi đua của từng thành viên trong tổ; là thành viên trong ban kiểm tra, ban thi đua khen thưởng của trường. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ và các báo cáo khác theo yêu cầu. Thực hiện các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ các hoạt động của tổ.

- Duyệt và ký duyệt Kế hoạch của giáo viên trong tổ
- Duyệt giáo án của các tổ viên.
- Duyệt điểm của môn mình phụ trách, phân công nhóm trưởng các môn duyệt điểm trước khi duyệt với BGH.

2. Đối với công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch

Xây dựng các quy chế tại cơ quan đơn vị đảm bảo mọi CB, GV, CNV đều được tham gia, đóng góp ý kiến: Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế phát ngôn, Quy chế sử dụng tài sản công...Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Nội quy ra vào cơ quan, quy tắc ứng xử, nội quy học sinh….); Quy chế công khai; Quy chế chuyên môn…;

Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở[3].

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học.

Tiến hành kiểm tra, giám sát theo các hình thức sau:

2.1. Kiểm tra theo kế hoạch

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, công khai thông báo tới các tổ, nhóm chuyên môn và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Sau mỗi lần kiểm tra có kết luận, yêu cầu thực hiện kết luận và kiến nghị của Ban KTNB, đánh giá, rút kinh nghiệm.

2.2. Kiểm tra đột xuất

Khi có những dấu hiệu hoặc có những đơn thư tố cáo, khiếu nại, đề xuất, ban kiểm tra nội bộ trường sẽ tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết.

3. Chế độ thông tin, báo cáo, các cuộc họp

3.1. Chế độ thông tin, báo cáo:

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo/phường/xã, các báo cáo đột xuất, báo cáo theo lĩnh vực, theo nhiệm vụ và quy định của các phòng ban của Sở, của các cấp ngành. Đảm bảo đúng thời gian quy định, nội dung đầy đủ, có chất lượng. Thực hiện lưu giữ các minh chứng kèm theo báo cáo tại đơn vị hoặc nộp kèm theo báo cáo khi được yêu cầu.

Ban hành quy chế văn thư, lưu trữ; bảng danh mục hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ và thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu theo các văn bản quy định.

Các thông tin, báo cáo được lưu trữ tại bộ phận văn thư của nhà trường, bộ phận thực hiện nhiệm vụ báo cáo; được đăng tải trên Website hoặc được tạo đường link và chia sẻ trên trang zalo, trang tính để CB, GV, NV thuận tiện theo dõi.

3.2. Các cuộc họp: Các cuộc họp của nhà trường được quy định:

3.2.1. Hàng tuần

+ Họp Tập thể Lãnh đạo, LT: Đ/c BTCB, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì

+ Họp Tổ trưởng, Nhóm trưởng: Đ/c Tổ trưởng/nhóm trưởng chủ trì.

+ Họp GVCN: Đ/c Hiệu trưởng/ TPT chủ trì

3.2.2 Hàng tháng

+ Hội nghị Liên tịch mở rộng (gồm Cấp ủy, BGH, Trưởng các đoàn thể, Tổ trưởng, Thư ký Hội đồng nhà trường): Đ/c BTCB, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

+ Họp Hội đồng sư phạm nhà trường (gồm toàn thể viên chức, người lao động):

Đ/c BTCB, Hiệu trưởng nhà trường chủ trì.

+ Họp Ban thi đua: Đ/c Trưởng ban thi đua chủ trì

3.2.3. Họp giữa kỳ, cuối kỳ

+ Ban chuyên môn/ Ban kiểm tra nội bộ (gồm BGH, TT, Tổ phó, ….)

+ Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

3.2.4. Họp Hội đồng trường: 3 lần/năm học.

3.2.5. Họp cha mẹ học sinh: 3 lần/năm học.

4. Quy định về hồ sơ, sổ sách

4.1. Hồ sơ nhà trường: Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT

4.2. Hồ sơ của Tổ chuyên môn, giáo viên:

- Thực hiện theo Thông tư 32/2020/TTBGDĐT gồm:

4.2.1. Hồ sơ của tổ chuyên môn

- Kế hoạch GD của tổ CM theo năm học (Được đ/c Hiệu trưởng/PHT phê duyệt)
- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

4.2.2. Hồ sơ của giáo viên

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học) (Được hiệu trưởng phê duyệt)
- Kế hoạch bài dạy (Giáo án) (Được HT, PHT, tổ trưởng/nhóm trưởng CM phê duyệt/ký)
- Sổ theo dõi, đánh giá học sinh (điểm cá nhân)
- Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm) (Được HT /TPT phụ trách công tác học sinh kiểm tra, nhận xét)

(3) Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Các văn bản , thông báo chỉ đạo: Nhà trường cập nhật trên Website, Zalo Trục VB, bảng tin. Toàn thể cán bộ, GV, nhân viên có trách nhiệm theo dõi và thực hiện theo quy định.

5. Quy định về chuyên môn khác

Ngoài thực hiện những nội dung trong kế hoạch này, các tổ chức, cá nhân trong nhà trường phải thực hiện theo văn bản chỉ đạo của các cấp và Quy chế chuyên môn../.

Nơi nhận:
- UBND xã Hải Xuân;
- Hiệu trưởng;
- Các PHT;
- Các tổ CM, VP;

Lưu: VT, KĐCL.

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

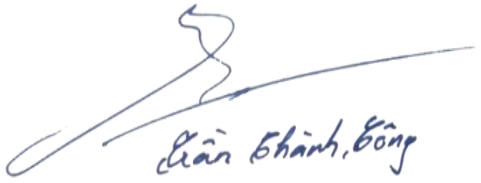

PHÊ DUYỆT CỦA TỔ CHỨC/CÁ NHÂN CÓ THẨM QUYỀN

Hội đồng giáo dục trường THCS Hải Triều họp ngày 28 tháng 8 năm 2025 đã nghiên cứu, thảo luận, góp ý cho bản Kế hoạch giáo dục trường THCS Hải Triều năm học 2025-2026. Hội đồng giáo dục đồng ý với nội dung kế hoạch trên**.**

TM. HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC TRƯỜNG THCS HẢI TRIỀU

Trần Quang Học

Phụ lục: Kế hoạch chi tiết theo tuần (Kèm theo)

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
Tháng 8/2025	- Ổn định tổ chức, phân công chuyên môn đầu năm.	- BGH, TT, TP	- Ổn định tổ chức, hoàn thành phân công chuyên môn.	
	- Quy định các biểu mẫu, hồ sơ, sổ sách chuyên môn dùng trong năm học.	- HT	- CB, GV, NV nắm được quy chế chuyên môn, quy định về hồ sơ, sổ sách.	
	- Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ giáo viên; phân công nhiệm vụ, kiện toàn cơ cấu tổ chức của nhà trường theo quy định; sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường, lớp học.	- BGH, TTCM		

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Hiệu chỉnh biển tên cơ sở giáo dục theo đúng quy định và theo địa giới hành chính mới.	- BGH, đ/c Quang		
	- Tập huấn thực hiện CT GDPT và chuẩn bị các điều kiện triển khai dạy lớp 9 năm học 2025 -2026.	- BGH, TTCM	100% CB, GV tham gia tập huấn	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn, thảo luận quy chế chuyên môn. Xây dựng KHGD năm học.	- BGH, TTCM GVBM	- CB, GV tham gia đầy đủ, xây dựng KH đạt yêu cầu.	
	- Kiểm tra, rà soát, sắp xếp lại thiết bị - đồ dùng dạy học.	- BGH, TTCM, GV phụ trách thiết bị	- Thiết bị, đồ dùng được sắp xếp khoa học.	
	- Tập trung HS ngày 22/8/2025 chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng, học tập các quy định về nền nếp, nội quy nhà trường, quy chế đánh giá, xếp loại HS,.... - Triển khai điều tra phổ cập. - Tổ chức kiểm tra lại và xét duyệt lên lớp với HS phải kiểm tra lại. In sổ điểm, học bạ sau khi xét lên lớp.	1. BGH, TPT, GVCN. 2. Tổ Phổ cập - BGH, GVCN	- 100% HS đến trường. - Thực hiện đúng KH - Hoàn thành kiểm tra lại và xét duyệt lên lớp với HS phải kiểm tra lại.	
	- Tuyên truyền phòng chống dịch, bệnh, PCCC, ...	-BGH, Nhân viên Y tế	-Thực hiện đúng KH	
	- Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học…	- BGH, TTCM	- Hoàn thành các loại Kế hoạch theo CV 5512/BGDĐT.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
Tuần1: 05/9- 6/9/2025	- Khai giảng năm học mới (5/9). - Thực hiện chương trình học kì 1 từ 5/9	- BGH, TPT - TCM, GVBM	- Tổ chức lễ khai giảng trang trọng, vui tươi, đảm bảo quy định về phòng chống dịch bệnh.	
Tuần 1 8/9 – 13/9	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Thành lập và tổ chức bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8; 9, Hùng biện Tiếng Anh.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- Thành lập được đội tuyển HSG văn hóa lớp 8, 9, Hùng biện Tiếng Anh.	
	- Kiểm tra việc sử dụng sổ liên lạc điện tử để nhập điểm, quản lý học sinh.	- BGH	- Hoàn thành các dữ liệu trên sổ liên lạc điện tử.	
	- Hoạt động trải nghiệm: Thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường.	- BGH, TPT, BT Đoàn	- HS hiểu biết về truyền thống nhà trường để thêm tự hào, gắn bó với ngôi trường mình đang học tập.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	- Duyệt KHGD	- HT		
Tuần 2 15/9- 20/9	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8, 9, Hùng biện Tiếng Anh.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Tập huấn chuyên môn về công tác chuyển đổi số: phần mềm OLM, modun9 - BDTX	- HT	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Triển khai hoạt động NGLL.	- BHH, TPT, GVCN	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Đại hội Liên Đội	- TPT, BT Đoàn, GVCN	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
Tần 3 22/9- 27/9/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8, 9, Hùng biện Tiếng Anh.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Thành lập đội tuyển học sinh giỏi TDTT.	- GV dạy GDTC Đ/c Bằng, Trưởng)	- Thành lập được đội tuyển HSG thể chất.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, GV	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch	
	- Tập huấn chuyên môn về nhiệm vụ CĐS	- HT	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
Tuần 4 29/9- 04/10/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, TCM, GVBM	- Thực hiện theo TT29/2024.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8, 9, Hùng biện Tiếng Anh, đội tuyển TDTT.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Tập huấn chuyên môn về công tác xây dựng ma trận đề kiểm tra.	- HT	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng.	
	- Xây dựng Kế hoạch thi GVDG cấp trường. Tổ chức triển khai cuộc thi GVDG cấp trường.	- BGH, TTCM	- 100% GV tham gia xây dựng bài hỗ trợ 2 GV tham gia thi GVG cấp huyện.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 5 06/10- 11/10/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	-BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9, Hùng biện Tiếng Anh, đội tuyển thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Tập huấn chuyên môn về công tác xây dựng ma trận đề kiểm tra.	- HT	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng.	
	- Thi GVDG cấp trường.	- BGH, TTCM	- GV tham gia đạt từ loại Khá trở lên.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch	
	- Khám sức khỏe cho học sinh	- BGH, NV Y tế	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
Tuần 6 13/10- 18/10/2025	Thực hiện chương trình giáo dục.	-BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	Thi GVDG cấp huyện.	-BGH, TTCM	- GV tham gia đạt từ loại Khá trở lên.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8, 9, Hùng biện Tiếng Anh, đội tuyển thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
	- Triển khai xây dựng các dự án KHKT và STEM theo miền (mỗi miền một dự án để thi huyện)	- BGH, TTCM	- Xây dựng các dự án KHKT và STEM theo miền	
	- Tổ chức Lễ đón thư Bác. Phát động phong trào Hội học.	- BGH, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch	
Tuần 7 20/10- 25/10	- Thực hiện chương trình giáo dục.	-BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	-BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Thi GVDG cấp trường.	- BGH, TTCM	- GV tham gia đạt từ loại Khá trở lên.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9, hùng biện Tiếng anh và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên. - Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần8 27/10- 01/11/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	-BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Kiểm tra nề nếp, hồ sơ sổ sách	- Ban KTNB Phòng GDDT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Lên KH kiểm tra GKI.	- BGH	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất; thi hùng biện Tiếng anh	BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	. HS tích cực học tập.	
	- Kiểm tra sổ điểm điện tử.	- BGH	- GV cập nhật điểm thường xuyên,	
Tuần 9 03/11- 08/11	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra giữa kỳ I.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Thi hùng biện tiếng Anh cấp huyện. -Thành lập đội tuyển để dự thi tỉnh	- GV bồi dưỡng (nộp báo cáo về Phòng GD)	- Học sinh tham gia tích cực. - Đạt chỉ tiêu đề ra.	
	- Thực hiện Bồi dưỡng thường xuyên. - Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần10 10/11- 15/11/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Sinh hoạt chuyên môn	- TTCM, GV	- Tham gia đầy đủ, đúng thành phần.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 11 17/11- 22/11/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Hoạt động trải nghiệm chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	- BGH, TPT, BT Đoàn, GVCN	- 100% HS tham gia.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên. - Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
	- Báo cáo KHKT, STEM theo cụm trường.	- BGH, GV hướng dẫn, Học sinh	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
Tuần 12 24/11- 29/11/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- PGD thẩm địnhcác dự án KHKT và STEM (theo miền) chuẩn bị dự thi tỉnh	- PGD	- Có sản phẩm (theo miền) dự thi cấp tỉnh.	
	- Kiểm tra sổ điểm điện tử.	- BGH	- GV cập nhật điểm đúng quy định.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 13 01/12- 06/12/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Thi Hùng biện tiếng anh cấp huyện (vòng Chung kết)	- BGH, GV hướng dẫn, Học sinh.	- Có học sinh tham gia cấp tỉnh.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên. - Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
	- HĐTN: Tuyên truyền ngày phòng chống AIDS (01/12)	- BGH, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
Tuần 14 08/12- 13/12/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập và tập luyện	
	- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn.	- BGH, TTCM, GV	- Tham gia đầy đủ	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần Tuần 15 15/12- 20/12/2025	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên. - Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
	- Rà soát việc thực hiện chương trình.	- GV bộ môn	- Rà soát xong việc thực hiện chương trình, lập kế hoạch dạy bù cho môn chậm tiến độ.	
Tuần16 22/12- 27/12/2025	-Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Kiểm tra việc sử dụng sổ điểm điện tử .	- BGH	- GV cập nhật điểm đúng quy định.	
	- Hoạt động trải nghiệm: Tìm hiểu về QĐND Việt Nam	- TPT, BT Đoàn	- HS thêm hiểu biết về truyền thống vẻ vang của Quân đội ta; học tập, rèn luyện theo gương anh bộ đội.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 17 29/12- 03/01/2026	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra cuối học kỳ I	- BGH, GV dạy	-. Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển.	- HS tích cực học tập. Đạt chỉ tiêu đề ra.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên. - Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 18 05/01-10/01	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 89 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển	- HS tích cực học tập.	
	- Duyệt phân công chuyên môn	- HT	- Hoàn thành duyệt phân công chuyên môn.	
	- Đánh giá, xếp loại kết quả học kỳ I.	- BGH, GVCN, GV bộ môn	- Hoàn thànhđánh giá, xếp loại học kỳ I; đạt chỉ tiêu đề ra	
	- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo miền.	- BGH, TTCM, GV	- Tham gia đầy đủ, đúng thành phần.	
	- Thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh, vòng sơ khảo	- GV bồi dưỡng	- Có HS tham gia.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM, GV	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần dự phòng 12/01- 17/01/2026	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kết thúc chương trình HK1 trước 17/01/2025. - Sơ kết học kỳ I	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 89 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển.	- HS tích cực học tập.	
	- Thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh vòng chung kết.	- GV dạy đội tuyển	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần19 19/01- 24/01	- Thực hiện chương trình HKII (19/01/2025)	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh vòng chung kết.	- GV dạy đội tuyển	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 89 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển.	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên. - Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 20 26/02- 31/01	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 89 và thể chất.	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển.	- HS tích cực học tập.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 21 02/02- 07/02	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi văn hóa lớp 89	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển.	- HS tích cực học tập.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Thi HSG TDTT	- BGH, GV bồi dưỡng đội tuyển.	- Đạt chỉ tiêu đề ra	
	- Kiểm tra việc sử dụng sổ điểm điện tử	- BGH	- GV cập nhật điểm đúng quy định.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 22 09/02- 14/02	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Nghỉ Tết âm lịch (Từ 16/02- 21/02/2026				
Tuần 23 23/02- 28/02	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Ôn thi lớp 10- THPT.	- BGH, GV dạy ôn	- HS tích cực ôn tập thi	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Hoạt động trải nghiệm (Chào mừng Ngày 8/3-Quốc tế phụ nữ)	- TB nữ công, GVCN, TPT	- 100% HS tham gia.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 24 02/03- 07/03	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Thi HSG K89 cấp tỉnh dự kiến ngày 03/03/2026.	- BGH, GV dạy ôn	- HS tích cực ôn tập thi .	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
	- Sinh hoạt chuyên môn theo miền.	- BGH, TTCM, GV	- Tham gia đầy đủ, đúng thành phần	
Tuần 25	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng CMNV.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng các đội tuyển.	- BGH, GV dạy	- HS tích cực ôn tập thi .	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần26 16/03- 21/03	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra sổ điểm điện tử.	- BGH	- GV cập nhật điểm đúng quy định.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 27 23/03- 28/03	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra giữa học kì 2	- BGD, TCM, GV	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- HS tích cực học tập.	
	- Ôn thi tuyển sinh THPT.	- BGH, GV dạy ôn	- HS lớp 9 tích cực ôn tập thi	
	- Biểu diễn văn nghệ 2-3 tiết mục chào mừng Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM (26/3)	- TPT, BT Đoàn	- Giáo dục học sinh tình cảm kính trọng, biết ơn những người bà, người mẹ. (Giáo dục học sinh tích cực học tập, rèn luyện để tiến bước lên Đoàn).	
Tuần 28 30/03- 04/04	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Ôn thi tuyển sinh THPT	- BGH, GV dạy ôn	- HS lớp 9 tích cực ôn tập thi .	
	- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo miền.	- BGH, TTCM, GV	- Tham gia đầy đủ, đúng thành phần	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM, GV	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 29 06/04- 11/04	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	-Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Rà soát việc thực hiện chương trình năm học.	- BGH, TTCM, GV bộ môn	- Hoàn thành rà soạt việc thực hiện chương trình môn học, lập kế hoạch dạy bù với những môn chậm tiến độ.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	
Tuần 30 13/04- 18/04	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Bồi dưỡng thường xuyên.	- BGH, TTCM	- 100% CB, GV tích cực bồi dưỡng thường xuyên theo Kế hoạch.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Hoạt động trải nghiệm: Tham quan trải nghiệm thực tế di tích LS hoặc CS nghề.	- GV dạy HN 9, GVCN	- HS được tham quan một di tích lịch sử ở quê hương Hải Hà hoặc Nam Định	
Tuần 31 20/04- 25/04	- Thực hiện chương trình giáo dục. Khối 9 kết thúc HKII (22/4)	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra nội bộ.	- Ban KTNB	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Sinh hoạt tổ chuyên môn.	- TTCM	- 100% GV tham gia, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	
	-Tiến hành bồi dưỡng, phụ đạo, ôn tập cho hs.	- BGH, GV bộ môn	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Kiểm tra sổ điểm điện tử.	- BGH	- GV cập nhật điểm đúng quy định.	
	- Đánh giá kết quả BDTX báo cáo Phòng VH-XH.	- BGH	- Hoàn thành đánh giá kết quả BDTX báo cáo.	
	- Kiểm tra HKII (K9)	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
Tuần 32 27/04- 02/05	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Ôn tập, phụ đạo, ôn thi tuyển sinh THPT.	- BGH, GV dạy ôn lớp 10	- HS lớp 9 tích cực ôn tập thi vào lớp 10 THPT.	
	- Hoàn thành viết SKKN, chấm SKKN cấp trường.	- GV, Hội đồng CM nhà trường.	- Có 2-3 SKKN đạt loại Tốt.	
Tuần 33 04/05- 9/05	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Ôn tập, phụ đạo, ôn thi tuyển sinh THPT.	- BGH, GV dạy ôn lớp 10	- HS lớp 9 tích cực ôn tập thi vào lớp 10 THPT.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	- Làm điểm, rà soát sơ yếu lý lịch học sinh trên vnedu.vn và cơ sở dữ liệu ngành	- BGH, GV dạy	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn.	- BGH, TTCM, GV	- Tham gia đầy đủ	
Tuần 34 11/05-16/05	- Thực hiện chương trình giáo dục.	- BGH, TTCM, TPT	- Thực hiện đúng kế hoạch.	
	- Khảo sát học kỳ II Khối 678	- PHT	- Đạt chỉ tiêu đề ra.	
	- Hoàn tất hồ sơ học sinh, duyệt lên lớp, kiểm tra lại. In học bạ.	- GVCN, HĐ trường, văn phòng	- Hoàn tất hồ sơ học sinh.	
	- Xét tốt nghiệp và duyệt kết quả tốt nghiệp THCS.	- BGH	- Đạt chỉ tiêu đề ra.	
	- Ôn thi lớp 10- THPT.	- BGH, GV dạy ôn lớp 10	- HS lớp 9 tích cực ôn tập thi vào lớp 10 THPT.	
	- Tổng kết năm học.	- BGH	- Các mặt hoạt động giáo dục đều đạt chỉ tiêu đề ra.	
	- Tổ chức bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.	- TPT	- Hoàn thành bàn giao HS về sinh hoạt hè tại lũy tre xanh.	
Tuần 35 18/05- 23/05	- Ôn thi lớp 10- THPT	- BGH, GV dạy ôn thi lớp 10	- HS lớp 9 tích cực ôn tập thi vào lớp 10 THPT.	
	- Tổ chức các hoạt động hè cho HS.	- TPT	- Tổ chức hoạt động hè vui khỏe, bổ ích 100% HS tham gia	
Tuần 36 25/05- 30/05	- Kết thúc HKII (trước ngày 25/5/2024)			
	- Kết thúc năm học (trước ngày 31/5/2024)			

Thời gian	Nội dung công việc	Bộ phận/người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
Tháng 6/2025	- Ôn thi lớp 10-THPT	- BGH, GV dạy ôn thi lớp 10	- HS lớp 9 tích cực ôn tập thi vào lớp 10 THPT.	
	- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 và báo cáo kết quả tuyển sinh.	- BGH	- Hoàn thành tuyển sinh lớp 6	
	- Thi tuyển sinh vào lớp10	- TPT	- Thi tuyển sinh vào lớp 10 đạt chỉ tiêu đề ra	
	- Tổ chức các hoạt động hè cho HS.		- Tổ chức hoạt động hè vui khỏe, bổ ích 100% HS tham gia	